

Con tôi có khuyết tật – những trợ giúp hiện có

Hướng dẫn về quyền lợi và tài trợ các gia đình có trẻ em khuyết tật >> Katja Kruse biên soạn

Việt Ngữ - Đức Ngữ
Vietnamesisch /
Deutsch

Mein Kind ist behindert – diese Hilfen gibt es

Überblick über Rechte und finanzielle Leistungen für Familien mit behinderten Kindern >> Katja Kruse

Lời nói đầu

Liên hiệp người khuyết tật Liên bang (bvkm) là một tổ chức của những người khuyết tật và phụ huynh các trẻ em khuyết tật. Những người này đã liên hiệp lại để tương trợ nhau tại nhiều thành phố và quận huyện. Hạnh phúc và mối lo trong cuộc sống có một đứa con khuyết tật tác động đến tất cả các gia đình, không phụ thuộc vào ngôn ngữ họ sử dụng hoặc sứ sở xuất thân của cha mẹ, ông bà họ. Một nhận thức quan trọng là sự hữu ích và quý giá của những hoạt động phục vụ thông tin - tư vấn của tổ chức phụ huynh và của khả năng trao đổi thông tin và giúp đỡ cho tất cả các bậc cha mẹ.

Ấn phẩm trong tay quý vị không phải chỉ là một nguồn thông tin quan trọng và hữu ích. Nó còn là một lời chào mời liên kết với những gia đình có một đứa trẻ khuyết tật. Giống như tất cả các tư liệu thông tin khác, ấn phẩm này không thể thay thế một buổi tư vấn riêng tư. Chúng tôi chắc chắn rằng, các gia đình mới sẽ được các tổ chức phụ huynh của địa phương chúng ta nhiệt liệt chào đón. Để biết rõ địa phương cư trú của mình có những hiệp hội nào, quý vị hãy vào trang www.bvkm.de trong internet hoặc gọi số điện thoại 0211-640040 [trực tiếp tới](tel:0211-640040) bvkm. . Quý vị cũng có thể viết cho chúng tôi. Một số tổ chức địa phương của chúng tôi còn điều hành những cơ sở cải thiện sớm chức năng cho trẻ em, vườn trẻ, phòng tư vấn, dịch vụ trợ giúp các gia đình, tổ chức trường học và các cư xá.

Liên hiệp người khuyết tật Liên bang (bvkm) có mong muốn và có mục tiêu là một tổ chức tương trợ của phụ huynh. Để đạt được mục đích này, liên hiệp trông cậy ở sự giúp đỡ và cộng tác của tất cả các gia đình không phân biệt xuất sứ.

Norbert Müller-Fehling

Giám đốc

Nhà xuất bản:
Hiệp hội Người khuyết tật - tàn tật Liên bang
Brehmstraße 5-7, 40239 Düsseldorf
ĐT: 02 11/64 00 4 - 0, Fax: 02 11/64 00 4-20
Thư điện tử: info@bvkm.de
www.bvkm.de

Soạn giả: Katja Kruse

Bản dịch:

Tháng Giêng năm 2015

Chỉ dẫn:

Nội dung của tài liệu này được soạn thảo kỹ lưỡng. Song không thể tránh khỏi nhầm lẫn. Ngoài ra có thể đã có những thay đổi về pháp luật từ khi in tài liệu tham khảo này. Tác giả không thể bảo đảm về tính chính xác và đầy đủ của thông tin. Đặc biệt không chịu trách nhiệm đối với những sai sót về nội dung và hậu quả.

Xin Quý vị thông cảm về việc đơn giản hóa cách hành văn (tiếng Đức, N.D.) như dùng các danh từ chỉ nam giới, (chủ thể chứng minh thư, cố vấn pháp lý, người quốc tịch nước ngoài vv ...). Nội dung văn bản đề cập đồng thời cả phụ nữ và nam giới.

MỤC LỤC

A) Tài trợ từ Quỹ Bảo hiểm y tế

- I) Dược phẩm
- II) Phương tiện điều trị
- III) Phương tiện phụ trợ
- IV) Phục vụ người bệnh tại nhà
- V) Chi phí tàu xe
- VI) Người tháp tùng trong bệnh viện
- VII) Chăm sóc y tế sau điều trị cho trẻ em
- VIII) Giúp việc nội trợ
- IX) Trợ cấp con ốm
- X) Làm răng giả
- XI) Những quy định trả tiền và miễn phí

B) Tài trợ khi có nhu cầu chăm sóc

- I) Tài trợ từ Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc
 - 1.) Cấp chăm sóc
 - 2.) Giám định y khoa và thời hạn
 - 3.) Quyền nhận tư vấn
 - 4.) Trợ cấp chăm sóc tại nhà
 - a) Dịch vụ chăm sóc và tiền công dịch vụ
 - b) Các dịch vụ trông nom và giảm áp lực khác
 - c) Trợ cấp thuê người chăm sóc thay thế
 - d) Phương tiện phụ trợ chăm sóc
 - e) Tài trợ cải thiện môi trường sống
 - f) Tài trợ đặc biệt cho người có nhu cầu chăm sóc thuộc các nhóm được trông nom ngoại trú
 - 5.) Chăm sóc bán nội trú
 - 6.) Chăm sóc thời gian ngắn
 - 7.) Chăm sóc nội trú
 - 8.) Chăm sóc nội trú trong cơ sở riêng cho người khuyết tật
 - 9.) Quyền lợi dành cho người chăm sóc
- II) Trợ cấp chăm sóc

C) Biện pháp bù thất thiệt người khuyết tật

- I) Thẻ khuyết tật nặng
- II) Miễn phí tàu xe
- III) Miễn phí tàu xe cho một người đi kèm
- IV) Chỗ đỗ xe riêng
- V) Giảm phí truyền thanh-truyền hình

D) Trợ cấp chung và xét trợ cấp cho người khiếm thị

E) Giảm thuế

- I) Những miễn giảm theo Luật Thuế thu nhập
- II) Miễn thuế xe cơ giới

F) Trợ cấp nuôi con

G) Trợ cấp chi phí sinh hoạt

- I) Trợ cấp thất nghiệp II
- II) Bảo đảm cơ bản đời sống người già và người giảm khả năng kiếm sống

H) Giúp đỡ hội nhập xã hội

- I) Tính phụ trợ của trợ cấp xã hội
- II) Giới hạn thu nhập và tài sản
- III) Quy định riêng đối với cha mẹ có con đã trưởng thành
- IV) Trợ giúp phát triển cho người vị thành niên
 - 1.) Phát hiện sớm khuyết tật
 - 2.) Nhà trẻ
 - 3.) Trường học
- V) Các biện pháp trợ giúp về mặt xã hội
 - 1.) Trợ giúp phát triển khả năng tự lập trong sinh hoạt
 - 2.) Giúp phát triển khả năng giao dịch
 - 3.) Trợ giúp bố trí nơi ở
 - 4.) Trợ giúp sinh hoạt nơi cư trú có trông nom
 - 5.) Trợ giúp tham gia sinh hoạt cộng đồng và đời sống văn hóa
 - 6.) Phương tiện phụ trợ khác

J) Trợ cấp và quyền lợi trong đào tạo, học tập và nghề nghiệp

- I) Đào tạo nghề
- II) Đào tạo đại học
- III) Lao động kiếm sống trên thị trường lao động
 - 1.) Dịch vụ lao động hội nhập
 - 2.) Giúp đỡ lao động
 - 3.) Trợ giúp trong quá trình hành nghề
 - 4.) Chống sa thải, tăng ngày nghỉ phép
- IV) Xưởng thực tập cho người khuyết tật
- V) Trại Cải thiện Chức năng

K) Nơi cư trú

- I) Những khả năng khuyến trợ cho môi trường cư trú không vật cản
- II) Trợ cấp cho các dạng cư trú đặc biệt
 - 1.) Cơ sở nội trú
 - 2.) Sinh hoạt ngoại trú có trông nom

L) Tài khoản cá nhân

M) Cơ quan trả chi phí

- I) Cơ quan trả chi phí cho người có khuyết tật vì nguyên nhân đặc biệt
- II) Xác minh cơ quan có trách nhiệm trợ cấp

N) Luật sự vụ pháp lý

- I) Thủ tục khiếu nại
- II) Khiếu tố

O) Trợ lý pháp luật

P) Di chúc cho người khuyết tật

Nhận xét trước

Người khuyết tật và gia đình họ không dễ dàng định hướng trong rừng thông tin những quyền lợi từ chính sách xã hội. Do đó, tài liệu này cung cấp tổng quan về các quyền lợi dành cho người khuyết tật. Tài liệu được dự kiến chỉ để tham khảo bước đầu nên không thể đầy đủ. Ở phần cuối của mỗi chương sẽ có chỉ dẫn tài liệu tham khảo thêm. Địa chỉ đặt mua được liệt kê trong phần phụ lục của tài liệu này.

Düsseldorf, tháng Giêng năm 2015

Katja Kruse

Danh sách các từ viết tắt

BGB	Bộ luật Dân sự
EU	Liên Minh Châu Âu
GdB	Mức khuyết tật
MDK	Dịch vụ y tế của Quỹ Bảo hiểm Y tế
SGB	Bộ luật Xã hội
SGB II	(Luật) Bảo đảm cuộc sống tối thiểu cho người tìm việc
SGB V	(Luật) Bảo hiểm Bất buộc
SGB IX	(Luật) Phục hồi chức năng và trách nhiệm trợ cấp người khuyết tật
SGB XI	(Luật) Bảo hiểm Chăm sóc
SGB XII	(Luật) Trợ cấp Xã hội
UB	Giúp đỡ lao động
WfbM	Xưởng thực tập cho người khuyết tật

A) Tài trợ từ bảo hiểm y tế

Quỹ Bảo hiểm Y tế tài trợ các dịch vụ bảo hiểm để phát hiện sớm và điều trị kịp thời cho người được bảo hiểm y tế. Phạm vi bảo hiểm y tế bắt buộc được quy định trong Bộ Luật Xã hội V.

Với các Quỹ Bảo hiểm Y tế tư, khối lượng dịch vụ y tế phụ thuộc vào nội dung cụ thể của từng hợp đồng bảo hiểm. Tổng quan sau đây chỉ giới hạn trong những dịch vụ y tế của bảo hiểm bắt buộc.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Người quốc tịch nước ngoài sống ở Đức và là thành viên của một Quỹ Bảo hiểm bắt buộc, có thể được hưởng các dịch vụ bảo hiểm này. Người quốc tịch nước ngoài sống tại nước Đức làm một việc đòi hỏi có bảo hiểm xã hội sẽ được nhận bảo hiểm y tế bắt buộc. Phần nhiều người quốc tịch nước ngoài đến từ các nước ngoài Liên minh châu Âu (EU) nếu không có việc làm sẽ không được nhận bảo hiểm y tế bắt buộc.

I) Dược phẩm

Người có bảo hiểm được mua loại dược phẩm chỉ cung cấp theo đơn. Để giảm chi phí cho quỹ bảo hiểm, về nguyên tắc thầy thuốc không kê đơn các loại thuốc bán tự do trong hiệu thuốc. Song, quy định trên có ba trường hợp ngoại lệ. Vẫn có thể kê đơn các loại **thuốc mua không cần đơn**:

- cho trẻ em dưới 12 tuổi,
- cho thanh niên dưới 18 tuổi rối loạn phát triển và cho
- người được bảo hiểm, không phụ thuộc tuổi tác, đối với các loại thuốc cần thiết cho liệu pháp tiêu chuẩn để điều trị một bệnh nghiêm trọng.

Trong trường hợp trên, sau chẩn đoán bệnh được phép kê đơn ngoại lệ các loại dược phẩm quy định trong phần F của Quy chế Dược phẩm. Cụ thể như thuốc xổ trong điều trị ung bướu cũng như liệt đại tràng, cũng như chất khử trùng và chất bôi trơn cho người bệnh có bảo hiểm phải đặt ống thông. Danh sách này được cập nhật liên tục và lưu trên trang Internet www.g-ba.de.

Có một số loại thuốc kê đơn nhưng không còn được bảo hiểm y tế thanh toán tiền cho người trưởng thành. Như các loại thuốc điều trị cảm lạnh và thuốc xổ.

Nhiều dược phẩm chỉ được mua đến một số tiền nhất định. Nếu tiền mua thuốc vượt qua mức quy định của Quỹ Bảo hiểm y tế, người có bảo hiểm phải trả phần chênh lệch.

II) Phương pháp điều trị

Người được bảo hiểm được hưởng những phương pháp điều trị như:

- Thẻ dực liệu pháp (cả những phương pháp đặc biệt như Bobath và Vojta)
- Lao động liệu pháp
- Ngôn ngữ liệu pháp,
- Xoa bóp

Trị liệu theo phương pháp Petö và phương pháp đồng nhịp (Hippotherapy) sẽ không được Quỹ Bảo hiểm thanh toán.

III) Phương tiện phụ trợ

Bảo hiểm y tế bắt buộc cũng trả tiền cho các phương tiện phụ trợ. Các phương tiện điển hình là máy trợ thính, các phần cơ thể nhân tạo và xe lăn.

Các dụng cụ **trợ thị** (như kính mắt) cũng thuộc về phương tiện phụ trợ. Tuy nhiên, Quỹ Bảo hiểm Y tế Bắt buộc chỉ trả tiền các dụng cụ này

- cho trẻ em và thanh thiếu niên đến 18 tuổi và
- cho những người trưởng thành có thị lực quá kém.

Đối với người có bảo hiểm y tế bắt buộc bị chứng động kinh hoặc hoặc bị giảm thiểu khả năng cử động do các bệnh não và đặc biệt có nguy cơ bị ngã, cũng như với người có bảo hiểm chỉ còn một mắt, Quỹ Bảo hiểm còn tài trợ mua kính nhựa để tránh bị chấn thương mắt.

Có quy định **mức thanh toán** tối đa cho một số phương tiện phụ trợ nhất định, áp dụng thống nhất trong phạm vi liên bang (như phương tiện chỉnh hình, máy trợ thính, tất nện, dụng cụ trợ thị). Về nguyên tắc, các Quỹ Bảo hiểm chỉ thanh toán đến mức quy định cho những phương tiện phụ trợ này. Nếu người có bảo hiểm lựa chọn phương tiện có giá cao hơn, sẽ phải tự trả phần chênh lệch. Trong trường hợp cá biệt, mức quy định không đủ để khắc phục khuyết tật, Quỹ Bảo hiểm sẽ chịu toàn chi phí cho phương tiện giúp đỡ cần thiết.

Về nguyên tắc, người có bảo hiểm được nhận phương tiện phụ trợ từ các cơ sở y tế, cửa hàng dược phẩm cũng như trực tiếp từ các cơ sở sản xuất có hợp đồng với Quỹ Bảo hiểm Y tế. Trường hợp ngoại lệ, khi có nhu cầu chính đáng người có bảo hiểm có thể tự chọn cho mình một cơ sở cung cấp dịch vụ khác. Nhưng phải tự trả phần giá chênh lệch nếu có. Có nhu cầu chính đáng là như khi có nhu cầu thích nghi cá nhân hoặc khi thiếu lòng tin với đối tác của Quỹ Bảo hiểm Y tế.

Khi một phương tiện phụ trợ cần thiết chỉ nhằm khắc phục những trở ngại do tình trạng khuyết tật gây ra trong khi hành nghề, trong đời sống xã hội hoặc trong sinh hoạt hàng ngày, các cơ quan chức năng khác sẽ có trách nhiệm tài trợ. Thí dụ Quỹ Bảo hiểm Y tế không có trách nhiệm cung cấp cho một người mù một máy tính chuyên dùng cho người mù, khi phương tiện này phục vụ cho việc học tập hay hành nghề. Trong những trường hợp như vậy Sở Xã hội hoặc Trung tâm môi giới việc làm có trách nhiệm trả tiền. Phân biệt rõ cơ quan nào phải trả tiền phương tiện nào, có thể là vấn đề nan giải trong trường hợp cụ thể.

IV) Phục vụ người bệnh tại nhà

Người có bảo hiểm có quyền đòi hỏi được phục vụ tại nhà, trong gia đình của họ, trong các cơ sở điều dưỡng, trong trường học và nhà trẻ, nếu đó là điều cần thiết để lành bệnh hoặc làm giảm những chịu đựng do bệnh tật gây ra. Phục vụ người bệnh tại nhà có thể như cho uống thuốc hoặc tiêm. Điều kiện để yêu cầu chế độ phục vụ người bệnh tại nhà là khi một người cùng sống trong gia đình không thể thực hiện được việc chăm sóc người bệnh. Với những người có nhu cầu chăm sóc đặc biệt cao, Quỹ Bảo hiểm Y tế cũng phải cung cấp chế độ phục vụ người bệnh tại nhà ngay cả trong xưởng thực hành cho người khuyết tật.

V) Chi phí tàu xe

Chi phí tàu xe phát sinh khi di chuyển đến nơi điều trị chỉ được Quỹ Bảo hiểm thanh toán trong các trường hợp đặc biệt mà trước đó đã được thầy thuốc đề nghị và được duyệt y. Chỉ thanh toán tiền tàu xe cho người có bảo hiểm có thể khuyết tật với ký tự "aG" (không thể đi lại), "BI" (mù) hoặc "H" (hoàn toàn bất lực) hoặc những người có thể chứng nhận thuộc cấp chăm sóc II hoặc cấp III.

Ngoài ra, những bệnh nhân phải điều trị với máy thẩm tách hoặc bệnh nhân ung thư phải xạ trị hoặc hóa dược trị liệu cũng được thanh toán tiền tàu xe.

VI) Người thấp tòng trong bệnh viện

Trong trường hợp điều trị nội trú, Quỹ Bảo hiểm sẽ đảm nhận thanh toán chi phí cho một người thấp tòng nếu có lý do y học chính đáng và cần thiết cho điều trị. Sự cần thiết đó phải được thầy thuốc tại bệnh viện chứng nhận.

VII) Chăm sóc y tế sau điều trị cho trẻ em

Sau khi điều trị tại bệnh viện hoặc tại cơ sở phục hồi chức năng các trẻ em có bệnh mãn tính hoặc bệnh nặng có quyền hưởng các chăm sóc y tế sau điều trị. Với biện pháp này việc tổ chức các biện pháp được cấp phát trong phạm vi nhà ở được đảm bảo cho những trường hợp cá biệt và việc chuyển tiếp từ khâu điều trị khẩn cấp đến gia đình được thuận tiện hơn. Phục vụ mục tiêu này một kế hoạch hỗ trợ được soạn thảo, những cuộc trao đổi có tính hỗ trợ, xây dựng với cha mẹ và thân nhân người bệnh được thực hiện, việc liên hệ với các cơ sở giúp đỡ ngoại trú, các cơ sở cải thiện và phục hồi chức năng cũng như các cơ sở tư vấn và các tổ chức tự cứu được lên kế hoạch và tiến hành bước đầu, việc tư vấn về luật xã hội, việc giúp đỡ khi đi khám bệnh hoặc điều trị định kỳ hoặc đến cơ quan chính quyền được đảm bảo cũng như được giúp đỡ trong cuộc sống gia đình hàng ngày trong điều kiện đã biến đổi. Điều kiện để được hưởng quyền lợi nói trên là đứa trẻ chưa đủ tuổi 14 và trong trường hợp bệnh đặc biệt nặng là chưa đủ 18 tuổi. Ngoài ra, việc chăm sóc y tế sau điều trị phải là cấp thiết để rút ngắn điều trị nội trú hoặc để đảm bảo việc điều trị ngoại trú tiếp nối.

VIII) Giúp việc nội trợ

Người có bảo hiểm gặp khó khăn như phải điều trị tại bệnh viện, phải đi điều dưỡng nội trú hay ngoại trú, hoặc do dịch vụ phục vụ người bệnh tại nhà nên không thể tiếp tục việc nội trợ sẽ được nhận người giúp việc. Thêm vào đó, nhiều cơ sở bảo hiểm cung cấp biện pháp giúp đỡ nội trợ nếu như không thể tiếp tục việc nội trợ vì bệnh cấp tính. Một điều kiện khác là trong gia đình có một trẻ em dưới 12 tuổi hoặc trẻ em bị khuyết tật phải nhờ vào sự giúp đỡ của người khác. Hơn nữa, không còn ai trong gia đình có thể đảm nhận thay công việc nội trợ.

IX) Tiền trợ cấp con ốm

Người có bảo hiểm được nhận trợ cấp ốm, nếu có giấy chứng nhận của y tế là con bị bệnh cần có sự trông nom chăm sóc và vì vậy không thể tiếp tục đi làm. Đứa trẻ bị bệnh phải có bảo hiểm bắt buộc và chưa qua 12 tuổi hoặc là trẻ bị khuyết tật và phải nhờ vào sự giúp đỡ của người khác. Hơn nữa trong gia đình không còn ai khác có thể trông nom chăm sóc đứa trẻ.

Tiêu chuẩn được hưởng là 10 ngày làm việc trong một năm cho một đứa trẻ, đối với người đơn độc nuôi con là 20 ngày làm việc trong một năm cho mỗi đứa trẻ. Không có giới hạn thời gian đối với cha hoặc mẹ trong trường hợp đứa trẻ bị bệnh nặng không còn khả năng điều trị, sự sống chỉ có thể tính vài tuần hoặc vài tháng. Trợ cấp ốm cũng có thể áp dụng trong trường hợp đứa trẻ được điều trị nội trú hoặc nhận các dịch vụ ngoại trú của cơ sở từ thiện.

X) Làm răng giả

Người có bảo hiểm có thể yêu cầu được cung cấp răng giả. Làm răng giả có thể là bọc răng, nối cầu răng và cả cấy ghép răng giả trong những trường hợp có lý do y tế. Trước khi tiến hành điều trị, nha sĩ lập kế hoạch điều trị và dự chi trình hãng bảo hiểm xét duyệt.

Quỹ Bảo hiểm Y tế đảm nhận một khoản **Trợ cấp cố định** trên cơ sở kết quả xét nghiệm. Mức trợ cấp là 50% tổng chi phí trung bình cho một dịch vụ thuộc loại chi phí cao. Mức trợ cấp sẽ tăng thêm 20% nếu người được bảo hiểm thường xuyên khám răng định kỳ và 5 năm trước khi điều trị răng, ít nhất mỗi năm một lần đi khám. Trẻ em từ 6 đến 18 tuổi phải đến khám nha khoa sáu tháng một lần trong năm.

Ngoài ra, đối với những người có thu nhập thấp, pháp luật cho phép áp dụng **Sử lý trường hợp túng quẫn**. Họ nhận được gấp đôi mức trợ cấp cố định, để có khả năng trả chi phí dịch vụ. Sử lý trường hợp túng quẫn được áp dụng như sau cho người có bảo hiểm:

- có thu nhập chưa chiết khấu hàng tháng đến 1.134 Euro hay
- nhận trợ cấp xã hội hoặc nhận trợ cấp đảm bảo cuộc sống người già hoặc người mất sức lao động theo quy định của Bộ Luật Xã hội SGB XII,
- nhận trợ cấp thất nghiệp II hoặc
- sống trong ký túc xá do Sở Xã hội đài thọ các chi phí cư trú.

Các nha sĩ tham gia hợp đồng cung cấp dịch vụ y tế có nghĩa vụ thực hiện các dịch vụ y khoa phổ biến với mức chi phí đã ấn định. Khi người được bảo hiểm chọn một dịch vụ vượt quá mức quy định. Họ sẽ nhận được phần trợ cấp cố định và phải thanh toán các chi phí phụ trội. Điều này cũng áp dụng cho người được bảo hiểm thuộc diện túng quẫn. Các chi phí phụ trội không thể thanh toán lấy từ Quỹ Trợ cấp Xã hội.

XI) Những quy định trả tiền và miễn phí

Tất cả những người có bảo hiểm trên 18 tuổi đều có bổn phận trả phụ phí thêm vào tài trợ dịch vụ của bảo hiểm y tế. Trẻ em và thanh thiếu niên dưới 18 tuổi được miễn trả chi phí tàu xe. Về nguyên tắc, phụ phí phải trả cho tất cả các dịch vụ bảo hiểm y tế là 10 phần trăm, song mức thấp nhất được giới hạn là 5 Euro và mức cao nhất là 10 Euro mỗi dịch vụ. Phụ phí dịch vụ cho các hình thức trị liệu và phục vụ người bệnh tại nhà 10 phần trăm tổng chi phí cũng như 10,- € cho mỗi lần kê đơn. Phụ phí khi điều trị nội trú (nội trú tại bệnh viện) được quy định là 10 Euro mỗi ngày.

Tuy nhiên, có quy định **giới hạn phụ phí**. Người có bảo hiểm chỉ phải trả phụ phí mỗi năm tối đa 2 phần trăm tổng thu nhập hàng năm của mình. Người bị bệnh mãn tính và khuyết tật phải điều trị lâu dài vì một căn bệnh nghiêm trọng trả phụ phí tới giới hạn 1 phần trăm tổng thu nhập hàng năm (được gọi là Chế độ Người bệnh mãn tính).

Được xem là có bệnh mãn tính nghiêm trọng khi người có bảo hiểm phải điều trị lâu dài (có chứng nhận của bác sĩ cho một lần khám vì một căn bệnh trong mỗi quý), và ngoài ra phải đáp ứng được một trong những tiêu chuẩn sau đây:

- Có nhu cầu chăm sóc thuộc cấp chăm sóc II, III.
- Có mức độ khuyết tật (GdB) ít nhất là 60, hoặc mức giảm khả năng lao động kiếm sống (MdE) ít nhất là 60.

- Đòi hỏi liên tục có sự chăm sóc y tế, thiếu chăm sóc y tế có nguy cơ dẫn đến tình trạng bệnh sẽ nặng hơn nguy hiểm đến tính mạng, sẽ giảm tuổi thọ hoặc làm giảm lâu dài chất lượng cuộc sống. Người có bảo hiểm được y tế chứng nhận đã có thái độ nghiêm túc trong khi điều trị.

Người có bảo hiểm **sống trong chung cư** cũng như người có bảo hiểm y tế nhận tiền thất nghiệp II hoặc nhận trợ cấp đảm bảo mức sống tối thiểu ở tuổi già hoặc bị suy giảm khả năng lao động kiếm tiền theo Bộ Luật Xã hội SGB XII, có nghĩa vụ phải trả phụ phí. Với những người này giới hạn phụ phí là 95,76 Euro (2 phần trăm của tổng thu nhập) hoặc 47,88 Euro (1 phần trăm của tổng thu nhập) nếu đối tượng là người có bệnh mãn tính nghiêm trọng .

Nếu chưa hết năm mà phụ phí phải trả đã cao hơn giới hạn phụ phí, Quỹ Bảo hiểm sẽ cấp giấy chứng nhận, miễn thu phụ phí trong thời gian còn lại của năm. Trường hợp trội giá vì giá thành của thuốc hoặc liệu pháp cao hơn mức quy định (tham khảo thêm chương I và III), người có bảo hiểm vẫn phải trả tiền không có mức hạn chế. Những chi phí này không được quan tâm khi xét giới hạn phụ phí nên vẫn phải trả dù có chứng nhận miễn trả phụ phí.

B) Tài trợ khi có nhu cầu chăm sóc

Tài trợ các dịch vụ cho người có nhu cầu chăm sóc được Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc đảm nhận. Người có nhu cầu chăm sóc là những người, do tình trạng bệnh hoặc khuyết tật cần được giúp đỡ trong các việc hàng ngày (như vệ sinh cá nhân hoặc ăn uống). Nhu cầu giúp đỡ phải thực sự cần thiết và có thể phải kéo dài ít nhất sáu tháng. Khối lượng tài trợ cho các dịch vụ của Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc bắt buộc được quy định trong Bộ Luật Xã hội SGB XI. Tài trợ của Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc tư dựa trên hợp đồng chăm sóc. Loại hợp đồng này phải chứa đựng các tài trợ cho dịch vụ tương đương với tài trợ của bảo hiểm chăm sóc bắt buộc. Người có bảo hiểm được hưởng các quyền lợi của bảo hiểm chăm sóc nếu như trong thời gian mười năm trước khi đặt đơn đã có ít nhất hai năm có bảo hiểm.

Luật Tăng cường Chăm sóc có hiệu lực từ ngày 01 Tháng Giêng 2015. Các mức cung cấp tiền cũng như dịch vụ được nâng lên bốn phần trăm. Ngoài ra còn có nhiều thay đổi ở các cung cấp khác.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Người quốc tịch nước ngoài sống ở Đức, là thành viên của một Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc Bắt buộc, cũng có quyền được hưởng tài trợ theo Luật Xã hội SGB XI. Người quốc tịch nước ngoài tại nước Đức làm một việc đòi hỏi có bảo hiểm xã hội sẽ được nhận bảo hiểm y tế bắt buộc. Phần nhiều người quốc tịch nước ngoài đến từ các nước ngoài Liên minh châu Âu (EU) nếu không có việc làm sẽ không được nhận bảo hiểm y tế bắt buộc.

I) Tài trợ từ Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc

Những người có nhu cầu chăm sóc được hưởng quyền lợi như chăm sóc tại nhà, bán nội trú hoặc nội trú. Vì lý do chi phí, Luật Bảo hiểm Chăm sóc ưu tiên hình thức chăm sóc tại nhà. Hình thức chăm sóc nội trú chỉ được chấp thuận khi thực sự không có khả năng chăm sóc tại nhà hoặc chăm sóc bán nội trú. Khả năng được chấp thuận và mức tài trợ từ Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc phụ thuộc vào nhu cầu thực tế.

1) Cấp chăm sóc

Bảo hiểm Chăm sóc chia nhu cầu chăm sóc làm ba cấp.

Cấp I: Nhu cầu chăm sóc tương đối cao

Là những người có nhu cầu giúp đỡ trong vệ sinh cá nhân, ăn uống và đi lại, ít nhất hai việc trong một hoặc nhiều lĩnh vực, ít nhất một lần trong ngày và thêm vào đó cần được giúp việc nhà nhiều lần một tuần. Nhu cầu giúp đỡ chăm sóc cá nhân và giúp việc nhà phải cần ít nhất 1,5 giờ mỗi ngày, trong đó nhu cầu chăm sóc cơ bản phải chiếm hơn 45 phút.

Cấp II: Nhu cầu chăm sóc cao

Là những người có nhu cầu giúp đỡ trong vệ sinh cá nhân, ăn uống và đi lại, ít nhất hai việc trong một hoặc nhiều lĩnh vực, ít nhất ba lần trong một ngày vào những thời điểm khác nhau và thêm vào đó cần được giúp việc nhà nhiều lần một tuần. Nhu cầu giúp đỡ chăm sóc cơ bản và giúp việc nhà cần ít nhất 3 giờ mỗi ngày, trong đó nhu cầu chăm sóc cơ bản phải chiếm hơn 2 giờ.

Cấp III: Nhu cầu chăm sóc rất cao

Là những người có nhu cầu giúp đỡ trong việc vệ sinh cá nhân, ăn uống và đi lại liên tục trong ngày, cả đêm, và thêm vào đó cần được giúp việc nhà nhiều lần một tuần. Nhu cầu giúp đỡ chăm sóc cơ bản và giúp việc nhà cần ít nhất 5 giờ mỗi ngày, trong đó nhu cầu chăm sóc cơ bản phải chiếm hơn 4 giờ.

Trường hợp đặc biệt khó khăn

Để giảm khó khăn cho người cần chăm sóc Quỹ chăm sóc có thể công nhận những người có nhu cầu chăm sóc cấp III là trường hợp đặc biệt khó khăn, khi chi phí chăm sóc vượt quá cao so với chăm sóc thông thường cấp III. Pháp luật có dẫn một trường hợp bệnh ung thư giai đoạn cuối làm thí dụ.

Việc xác định **nhu cầu chăm sóc của trẻ em khuyết tật** có những điểm đặc biệt. Yếu tố quyết định cho sự phân loại cấp chăm sóc ở trẻ em là nhu cầu trợ giúp cao hơn trẻ em cùng lứa tuổi (ví dụ, ăn nhiều bữa, nhiều lần làm vệ sinh thân thể vv.).

2) Giám định y khoa và thời hạn

Trễ nhất năm tuần sau khi nhận được đơn đề nghị, Quỹ chăm sóc cần có văn bản quyết định người đặt đơn có được hưởng dịch vụ của Bảo hiểm Chăm sóc hay không. Người đệ đơn có quyền đòi hỏi được nhận kết quả giám định y khoa xét cấp nhu cầu chăm sóc kèm theo quyết định. Quỹ chăm sóc phải trả cho người đặt đơn 70 Euro mỗi đầu tuần, nếu không giữ đúng thời hạn.

Chịu trách nhiệm xác định cấp chăm sóc là Cơ sở Dịch vụ Y tế của các Quỹ Bảo hiểm sức khỏe (MDK). Các quỹ chăm sóc có thể thuê chuyên gia độc lập để thực hiện giám định. Khi giám định tại nhà, nhu cầu chăm sóc được xác định trên cơ sở của một bảng các câu hỏi. Để chuẩn bị cho buổi giám định, nên có sự chuẩn bị một **Nhật ký chăm sóc**, trong đó ghi cụ thể, chính xác đến từng phút những đòi hỏi giúp đỡ hàng ngày của đối tượng cần được chăm sóc.

3) Quyền nhận tư vấn

Những người nhận trợ cấp bảo hiểm chăm sóc có quyền được tư vấn và được giúp đỡ từ nhân viên tư vấn của Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc. Nhân viên tư vấn giúp lựa

chọn và sử dụng dịch vụ xã hội cũng như những hình thức trợ giúp khác cho người có nhu cầu chăm sóc.

Các văn phòng tư vấn trung gian và độc lập cũng được phép cung cấp tư vấn. Sau khi tiếp nhận đơn lần đầu xin hưởng tài trợ, Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc sẽ định một thời điểm tư vấn hoặc sẽ cấp một phiếu chỉ cho dịch vụ tư vấn tại một phòng tư vấn ghi trong phiếu.

4) Trợ cấp chăm sóc tại nhà

Thanh toán các dịch vụ chăm sóc tại nhà cho người có nhu cầu chăm sóc được ưu tiên hàng đầu. Điều kiện cần là người được chăm sóc sống ở nhà của mình hoặc trong một gia đình mà người đó được tiếp nhận.

a) Dịch vụ chăm sóc và tiền công dịch vụ

Trong chăm sóc tại nhà người có nhu cầu được chăm sóc có thể sử dụng dịch vụ chăm sóc hoặc nhận tiền để trả cho dịch vụ. **Dịch vụ chăm sóc** có nghĩa là, nhân viên chăm sóc chuyên nghiệp sẽ đảm nhận việc chăm sóc cơ bản và việc trông nom kinh tế gia đình. Việc này thường được các cơ sở chăm sóc chuyên trách thực hiện. Khoản cấp cho dịch vụ chăm sóc có thể được dùng vào việc **trông nom tại nhà**. Nhờ đó có thêm được nhiều trợ giúp khác trong tổ chức sinh hoạt hàng ngày như cho các sở thích và vui chơi hoặc đi dạo trong khu vực gần nhà. Nhưng chỉ được hưởng chế độ trông nom tại nhà khi việc chăm sóc cơ bản và trông nom kinh tế gia đình đã được đảm bảo.

Thay vì sử dụng dịch vụ chăm sóc người có nhu cầu được chăm sóc có thể xin nhận **tiền chăm sóc**, nếu như người đó với số tiền ấy bằng cách riêng của mình có thể tự đảm bảo việc chăm sóc, như để thân nhân chăm sóc cho mình. Số tiền dịch vụ đó người có nhu cầu được chăm sóc tự chi trả cho người chăm sóc mình dưới hình thức kích lệ tài chính.

Không chỉ cấp chăm sóc có ý nghĩa quyết định đối với mức cấp tiền chăm sóc hoặc dịch vụ chăm sóc mà còn phải xét đến những hạn chế đáng kể của người cần chăm sóc trong khả năng tự lập hàng ngày. **Những người bị hạn chế đáng kể khả năng sinh hoạt tự lập hàng ngày** và thuộc bậc chăm sóc I hoặc II vốn được nhận trợ cấp chăm sóc và dịch vụ chăm sóc cao hơn. Ngoài ra người có bảo hiểm thuộc nhóm này cũng nhận được tiền chăm sóc và dịch vụ chăm sóc, nếu nhu cầu được chăm sóc của họ không đạt được các tiêu chuẩn về thời gian để đạt bậc I (có thể gọi là bậc chăm sóc 0). Việc xác định người bị hạn chế khả năng sinh hoạt hàng ngày do MDK thực hiện hoặc do một giám định viên do quỹ chăm sóc ủy quyền. Quyết định là có những tổn thương và những rối loạn chức năng hay không. Như có xu hướng bỏ nhà đi, ứng xử hung dữ hoặc không nhận ra tình huống nguy hiểm. Những hiện tượng như vậy thường có ở những người mắc bệnh thần kinh cũng như những người bị suy giảm trí nhớ.

Các khoản trợ cấp sau đây được dành cho các dịch vụ chăm sóc và tiền trợ cấp từ ngày 01 tháng Giêng 2015

Dịch vụ chăm sóc từ ngày 1 tháng 1 năm 2015:

Cấp chăm sóc	Người không bị hạn chế khả năng sinh hoạt hàng ngày mỗi tháng đến	Người bị hạn chế khả năng sinh hoạt hàng ngày mỗi tháng đến
0	Không có quyền hưởng	231 €
I	468 €	689 €
II	1.144 €	1298 €
III	1.612 €	1.612 €

Trong trường hợp đặc biệt khó khăn người có nhu cầu được chăm sóc cấp III được hưởng đến 1.995 €.

Tiền dịch vụ từ ngày 1 tháng 1 năm 2015:

Cấp chăm sóc	Người không bị hạn chế khả năng sinh hoạt tự lập hàng ngày mỗi tháng	Người bị hạn chế khả năng sinh hoạt tự lập hàng ngày mỗi tháng
0	Không có quyền hưởng	123 €
I	244 €	316 €
II	458 €	545 €
III	728 €	728 €

Có thể kết hợp tiền dịch vụ với tiền chăm sóc (được gọi là **Dịch vụ kết hợp**). Trường hợp này, tiền chăm sóc giảm theo phần trăm tương ứng với tiền chi cho dịch vụ chăm sóc từ Quỹ Bảo hiểm chăm sóc.

b) Các dịch vụ trông nom và giảm áp lực khác

Từ ngày 01 tháng Giêng năm 2015 đã có những thay đổi đáng kể về các trợ cấp thêm cho trông nom và giảm áp lực. Những trợ cấp đến nay được gọi là „trợ cấp

thêm cho trông nom“ được bổ sung bởi các „trợ cấp giảm áp lực“. Ngoài ra, diện những người được hưởng các trợ cấp thêm cho trông nom và giảm áp lực đó cũng được mở rộng. Một quy định mới nữa là được phép chi thêm tối đa 40 phần trăm khoản trợ cấp dịch vụ chăm sóc vào các dịch vụ trông nom và giảm áp lực (được gọi là Quỹ dịch vụ). Cụ thể là:

Cho tới nay, người có bảo hiểm thuộc các cấp chăm sóc 0, I, II hoặc III và bị hạn chế đáng kể khả năng sinh hoạt tự lập hàng ngày được hưởng các trợ cấp thêm cho việc trông nom và giảm áp lực. Tùy theo nhu cầu trông nom, họ được hưởng hàng tháng khoản trợ cấp cơ bản là 104 Euro hoặc ở mức cao hơn là 204 Euro. Từ ngày 01 tháng Giêng năm 2015 tuy **không bị hạn chế đáng kể khả năng sinh hoạt tự lập hàng ngày** những người có nhu cầu chăm sóc cấp I, II và III vẫn có quyền được hưởng thêm các dịch vụ trông nom và giảm áp lực. Những người này chỉ được nhận trợ cấp cơ bản 104 Euro hàng tháng.

Khoản trợ cấp thêm có ý nghĩa quyết định phục vụ việc tài trợ những dịch vụ trông nom và giảm áp lực nhất định. Khoản tiền này không được cấp hàng tháng mà Quỹ chăm sóc sẽ trả theo các chứng từ của các dịch vụ đã sử dụng. Thuộc về những dịch vụ trông nom và giảm áp lực là những dịch vụ chăm sóc cả ngày hoặc cả đêm và chăm sóc thời gian ngắn. Kể cả các dịch vụ đặc biệt của các cơ sở cung cấp dịch vụ chăm sóc có giấy phép trong lĩnh vực hướng dẫn và trông nom thông thường, như cùng đọc sách, vui chơi giải trí hoặc đi dạo có người kèm cũng có thể được chi phí từ khoản tiền này. Qua mở rộng ra các dịch vụ giảm áp lực khoản tiền này nay cũng được dùng vào sử dụng những **Dịch vụ nội trợ** như các công việc lau dọn và giặt là. Ngoài ra, những dịch vụ được chào mời để giúp giải quyết các công việc hàng ngày như liên hệ với các cơ quan hoặc tháp tùng khi đi mua sắm cũng như các việc tổ chức, tư vấn và hỗ trợ về tình cảm cho những thân nhân có nhiệm vụ chăm sóc cũng được xem là những dịch vụ giảm áp lực. Các cơ sở làm dịch vụ giảm áp lực cho gia đình và các tổ chức chăm sóc cũng được phép thực hiện và hạch toán các dịch vụ chăm sóc và giảm áp lực nếu luật pháp của Bang cho phép thực hiện những dịch vụ đó. Không được sử dụng khoản tài trợ thêm đó cho các **dịch vụ chăm sóc cơ bản**. Nếu khoản trợ cấp cho dịch vụ trông nom và giảm áp lực chưa sử dụng đến hoặc sử dụng chưa hết trong năm nay, có thể được sử dụng tiếp trong sáu tháng đầu của năm sau.

Một khả năng khác để tài trợ cho sử dụng những dịch vụ trông nom và giảm áp lực được chào mời nói trên là **Quỹ dịch vụ** có từ ngày 01 tháng Giêng năm 2015. Quỹ này cho phép người có bảo hiểm chưa tận dụng hết quyền hưởng các dịch vụ chăm sóc có thể dùng số tiền còn lại vào các dịch vụ trông nom và giảm áp lực. Tuy vậy phải thỏa mãn điều kiện là các yêu cầu chăm sóc cơ bản và phục vụ nội trợ đã được đảm bảo. Ngoài ra chỉ được phép sử dụng dưới dạng này tối đa đến 40 phần trăm khoản tiền dành cho dịch vụ chăm sóc. Một người có bảo hiểm thuộc cấp chăm sóc III được hưởng dịch vụ chăm sóc tới 1.612 Euro sẽ có thể sử dụng 644,80 Euro mỗi tháng cho các dịch vụ trông nom và giảm áp lực được chào mời. Khi người ấy tận dụng khả năng này, quyền được hưởng dịch vụ chăm sóc của người đó sẽ giảm đi một khoản tương ứng.

c) Trợ cấp thuê người chăm sóc thay thế

Nếu người chăm sóc vì lý do ốm đau, nghỉ phép hay vì một nguyên nhân nào khác làm gián đoạn việc chăm sóc, quỹ chăm sóc trả tối đa sáu tuần trong năm cho người thay thế chăm sóc (được gọi là người chăm sóc thay thế). Điều kiện cho việc thay thế này là người chăm sóc đã phục vụ người bệnh tại nhà ít nhất là sáu tháng.

Người có bảo hiểm thuộc **cấp chăm sóc 0** và bị hạn chế đáng kể khả năng sinh hoạt tự lập hàng ngày có thể được hưởng quyền lợi này. Các chi phí cho thuê người chăm sóc thay thế không phụ thuộc vào cấp chăm sóc, được giới hạn về nguyên tắc mỗi năm không quá 1.612 Euro. Từ ngày 01 tháng Giêng năm 2015 người có bảo hiểm có thể tăng nhu cầu chăm sóc do bị hạn chế khả năng tự lập của mình lên 806 Euro lấy từ phương tiện chăm sóc thời gian ngắn. Như vậy mỗi năm có thể chi tối đa 2.418 Euro cho thuê người chăm sóc thay thế. Khi người có bảo hiểm sử dụng khả năng chọn lựa này, quyền hưởng chăm sóc thời gian ngắn bị giảm đi một khoản tương ứng.

Không nhất thiết phải tận dụng tài trợ thuê người chăm sóc thay thế sáu tuần liên tục mà có thể chi dùng cho nhiều khoảng thời gian ngắn trong cả năm. Với tài trợ này các bậc phụ huynh có thể sử dụng dịch vụ chăm sóc của các tổ chức dịch vụ giúp đỡ gia đình trông nom con trẻ em bị khuyết tật của mình trong thời gian hàng ngày hoặc hàng giờ để bản thân mình được nghỉ ngơi.

Việc chăm sóc thay thế có thể do các cá nhân hoặc các cơ sở dịch vụ chăm sóc đảm nhiệm. Nếu người chăm sóc thay thế có quan hệ họ hàng thuộc cấp thứ hai với người cần chăm sóc (như khi ông bà chăm sóc cháu mất khả năng sinh hoạt tự lập) hoặc cùng sống với người này trong một hộ gia đình, người chăm sóc thay thế đó về nguyên tắc chỉ được nhận mức thù lao chăm sóc quy định. Ngoài ra, Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc có thể trả theo chứng từ các chi phí của người chăm sóc thay thế (ví dụ như thất thiệt lương do phải nghỉ việc, tiền tàu xe đi lại).

Trong thời gian sử dụng dịch vụ chăm sóc thay thế **một nửa trợ cấp chăm sóc** vẫn tiếp tục được trợ cấp.. Nếu người có nhu cầu chăm sóc chỉ cần người chăm sóc thay thế từng giờ và ít hơn tám giờ một ngày, người đó vẫn có thể nhận nguyên trợ cấp tiền dịch vụ ngày đó.

d) Phương tiện phụ trợ chăm sóc

Người có nhu cầu chăm sóc được cung cấp phương tiện phụ trợ. Đó là những phương tiện tạo thuận lợi cho việc chăm sóc, giúp giảm nhẹ gánh nặng bệnh tật hoặc tạo điều kiện cho người bệnh tự lập nhiều hơn trong sinh hoạt hàng ngày. Những phương tiện giúp đỡ điển hình là giường bệnh nhân, thiết bị nâng đỡ khi dùng bồn tắm vv... Chi phí do quỹ chăm sóc trả cho các loại hàng tiêu dùng (như tã lót, đệm giường vv...) hạn chế trong 40 Euro mỗi tháng. Với các loại vật dụng không phải hàng tiêu dùng, người trưởng thành phải góp phần của mình trả cho mỗi loại tối đa 25 Euro. Những người có bảo hiểm bị hạn chế đáng kể khả năng sinh hoạt tự lập hàng ngày thuộc cấp chăm sóc 0 cũng có thể được nhận phương tiện phụ trợ.

e) Tài trợ cải thiện môi trường sống

Cho những biện pháp cải tạo môi trường sống của người có nhu cầu chăm sóc (như bồn tắm phù hợp người khuyết tật, ghế điện để lên xuống cầu thang vv ...) chi phí cho mỗi biện pháp có thể đến 4.000 Euro. "Biện pháp" cải tạo bao gồm tổng thể xây dựng, sửa chữa hoặc mua sắm được xem là cần thiết vào thời điểm đặt đơn. Những người có bảo hiểm bị hạn chế đáng kể khả năng sinh hoạt tự lập hàng ngày thuộc cấp chăm sóc 0 cũng được hưởng tài trợ này.

f) Tài trợ đặc biệt cho người có nhu cầu chăm sóc thuộc các nhóm được trông nom ngoại trú

Đối với những người có nhu cầu chăm sóc, được tổ chức thành từng nhóm để trông nom ngoại trú, luật pháp đã dành cho một số trợ cấp đặc biệt. Nhóm được **trông nom ngoại trú** là hình thức sống tập thể có ít nhất ba và nhiều nhất là 12 người cần được chăm sóc, với mục đích tổ chức phối hợp chăm sóc chung.

Với những người có nhu cầu chăm sóc và sống tập thể, ngoài tiền chăm sóc hoặc tiền trả dịch vụ chăm sóc còn được nhận 205 Euro **trợ cấp thêm** mỗi tháng. Người có bảo hiểm bị hạn chế đáng kể khả năng sinh hoạt tự lập và thuộc cấp chăm sóc 0 có thể được hưởng tài trợ này từ ngày 01 tháng Giêng năm 2015. Điều kiện để được hưởng trợ cấp thêm nói trên là ít nhất ba người trong nhóm phải thuộc về các cấp chăm sóc hoặc thuộc diện bị hạn chế đáng kể khả năng sinh hoạt tự lập. Ngoài ra, các thành viên trong nhóm phải cử ra một người chuyên lo các công việc chung về tổ chức, quản lý, trông nom hoặc cần thiết cho cuộc sống tập thể cũng như quản lý việc nội trợ của nhóm. .

Những người có bảo hiểm và có quyền hưởng trợ cấp nhóm và mới thành lập nhóm chăm sóc ngoại trú sẽ được nhận mỗi người một khoản tài trợ 2.500 Euro **cho việc tu sửa nơi cư trú giảm các cản trở** hoặc hợp với tuổi tác.. Tổng số tài trợ cho mỗi nhóm sống tập thể được giới hạn ở mức 10.000 Euro. Việc tài trợ sẽ kết thúc, khi quỹ tiền 30 triệu Euro dành cho việc này đã sử dụng hết.,

5. Chăm sóc bán nội trú

Có thể đòi hỏi được chăm sóc bán nội trú trong những cơ sở chăm sóc ban ngày hoặc chăm sóc đêm khi chăm sóc tại nhà không đáp ứng nổi toàn bộ nhu cầu. Trong trường hợp này, người cần chăm sóc sẽ được phục vụ tại một cơ sở nội trú trong một khoảng thời gian nhất định trong ngày. Phụ thuộc vào cấp chăm sóc, hàng tháng tài trợ dịch vụ chăm sóc có thể lên đến 1.612 Euro. Từ ngày 01 tháng Giêng 2015 những người có bảo hiểm và bị hạn chế đáng kể khả năng sinh hoạt tự lập thuộc cấp chăm sóc 0 cũng có thể được hưởng tài trợ này.

6. Chăm sóc thời gian ngắn

Khi việc chăm sóc tại nhà đôi khi trong những hoàn cảnh nhất định (như người chăm sóc cần đi nghỉ hoặc sau khi điều trị từ bệnh viện ra), hoàn toàn không hoặc không thể đáp ứng chu đáo mọi yêu cầu chăm sóc, người có nhu cầu chăm sóc có quyền đề nghị được chăm sóc thời gian ngắn trong một cơ sở chăm sóc bệnh nhân nội trú. Thông thường những cơ sở này dành cho người già nên không có đủ phương tiện và điều kiện phù hợp với nhu cầu của người khuyết tật. Vì vậy trong những trường hợp cá biệt và hợp lý người cần chăm sóc có thể nhận được sự chăm sóc thời gian ngắn trong các **cơ sở trợ giúp người khuyết tật và vị thành niên**. Thời gian qua quy định đặc biệt này chỉ dành cho các trẻ em, thiếu niên và thanh niên dưới 25 tuổi cần được chăm sóc. Giới hạn lứa tuổi này mất giá trị từ ngày 01 tháng Giêng 2015.

Việc chăm sóc thời gian ngắn cũng có thể thực hiện ngoại lệ trong một **cơ sở điều trị dự phòng hoặc cơ sở phục hồi chức năng**. Điều kiện cần thiết là người chăm sóc cũng được nhận một biện pháp phục hồi chức năng tại cơ sở này và người cần chăm sóc nhất thiết phải cư trú và được chăm sóc tại cơ sở đó.

Nhu cầu được chăm sóc thời gian ngắn có giới hạn quy định là bốn tuần mỗi năm cũng như chi phí hàng năm được giới hạn ở mức 1.612 Euro. Từ ngày 01 tháng Giêng 2015 người có bảo hiểm có khả năng tăng nhu cầu chăm sóc thời gian ngắn lên đến 1.612 Euro từ các phương tiện dành cho chăm sóc giảm nặng khả năng sinh hoạt tự lập.

Trong trường hợp này số tiền dành cho chăm sóc thời gian ngắn tối đa hàng năm là 3.224 Euro. Đồng thời thời gian dành cho hưởng chăm sóc thời gian ngắn từ bốn tuần tăng lên lâu nhất là tám tuần. Khi người có bảo hiểm quyết định tăng khoản tiền dùng vào chăm sóc thời gian ngắn, khoản chăm sóc giảm nặng khả năng sinh hoạt tự lập cũng giảm đi tương ứng.

Quy định mới cho năm 2015 là người có bảo hiểm thuộc **cấp chăm sóc 0** và bị giảm nặng khả năng sinh hoạt tự lập có thể hưởng chế độ chăm sóc thời gian ngắn.

7. Chăm sóc nội trú

Người có nhu cầu chăm sóc được hưởng chế độ chăm sóc tại các cơ sở chăm sóc nội trú khi không có khả năng chăm sóc tại nhà hoặc chăm sóc bán nội trú hoặc vì một lý do của trường hợp đặc biệt. Chi phí do quỹ chăm sóc dành cho chăm sóc nội trú cũng tương tự như chăm sóc tại nhà, phụ thuộc vào cấp chăm sóc và giới hạn ở mức 1.995 Euro mỗi tháng.

8. Chăm sóc nội trú trong cơ sở riêng cho người khuyết tật

Quỹ chăm sóc trả chi phí mọi dịch vụ chăm sóc nội trú trong cơ sở dành riêng cho người khuyết tật (như ký túc xá) – không phụ thuộc vào cấp chăm sóc – tối đa 266 Euro mỗi tháng. Nếu người có nhu cầu chăm sóc sống trong ký túc xá về thăm cha mẹ vào **ngày nghỉ cuối tuần** hoặc trong các ngày lễ, sẽ được nhận mỗi ngày 1/30 tiền chăm sóc (cấp chăm sóc III nhận tiền chăm sóc hàng tháng là 728 Euro, mỗi ngày 24,27 Euro). Ngày đi và ngày về được tính trọn ngày.

9. Quyền lợi dành cho người chăm sóc

Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc nhận trả các chi phí bảo hiểm xã hội cho người chăm sóc. Người được công nhận là người chăm sóc là người phục vụ những người có nhu cầu chăm sóc nhưng không hành nghề chăm sóc để kiếm tiền. Trong khi làm việc chăm sóc người chăm sóc có **bảo hiểm tai nạn** của Quỹ Bảo hiểm tai nạn bắt buộc và như vậy trong khi làm việc người chăm sóc có bảo hiểm lao động, bảo hiểm tai nạn trên đường đến nơi làm việc và trở về và bảo hiểm những bệnh nghề nghiệp liên quan đến việc chăm sóc.

Nếu người chăm sóc làm công việc kiếm tiền của mình thường xuyên không quá 30 giờ một tuần và việc chăm sóc ít nhất 14 giờ một tuần, Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc sẽ trả thêm một phần bảo hiểm hưu trí cho **Quỹ Bảo hiểm Hưu trí Bắt buộc** có thẩm quyền. Chi phí chăm sóc cần thiết tối thiểu không nhất thiết phải do một người có nhu cầu chăm sóc chịu. Có thể tính gộp thời gian chăm sóc cho hai hoặc nhiều người. Những người cần chăm sóc này ít nhất phải được công nhận là thuộc cấp chăm sóc I. Phí cho Quỹ Bảo hiểm Hưu trí vẫn được đóng ngay cả khi người chăm sóc nghỉ phép. Ngoài ra người chăm sóc cũng có thể tự nguyện đóng bảo hiểm thất nghiệp.

Thân nhân chăm sóc người nhà nhưng vẫn hành nghề trong những điều kiện nhất định có quyền được giải phóng khỏi công việc nghề nghiệp hoàn toàn hoặc từng khoảng thời gian khác nhau để đảm bảo việc chăm sóc thân nhân. Thân nhân gần gũi là các con, cha mẹ, vợ hoặc chồng và anh chị em. Thân nhân đó ít nhất phải thuộc cấp chăm sóc I. Không được phép cắt quan hệ lao động trong thời gian nghỉ việc vì lý do chăm sóc thân nhân. Có ba khả năng nghỉ việc như sau:

Theo Luật **Thời gian Chăm sóc** người lao động có quyền nghỉ việc đến mười ngày nếu cần để chăm sóc một thân nhân trong trường hợp khẩn cấp đột xuất. Quy định

mới từ ngày 01 tháng Giêng 2015 là người chăm sóc sẽ nhận trong thời gian này từ Quỹ bảo hiểm chăm sóc khoản tiền thay cho lương được gọi là tiền hỗ trợ chăm sóc.

Một khả năng nghỉ việc khác theo Luật thời gian chăm sóc dành cho người lao động trong một doanh nghiệp có ít nhất 15 nhân viên và chăm sóc một người có nhu cầu chăm sóc là thân nhân tại nhà. Những người lao động này có quyền nghỉ việc liên tục hay gián đoạn sáu tháng (được gọi là thời gian chăm sóc). Quy định mới từ 01 tháng Giêng 2015 là trong thời gian này họ có quyền vay một khoản tiền không phải trả lãi để đảm bảo cuộc sống của mình.

Theo **Luật thời gian chăm sóc gia đình** người lao động còn có một khả năng thứ ba để được nghỉ việc. Theo luật người lao động có thể rút ngắn thời gian lao động tối đa từ 24 tháng về tối thiểu là 15 tuần nếu họ cần chăm sóc thân nhân (được gọi là thời gian chăm sóc gia đình). Quy định mới từ ngày 01 tháng Giêng 2015 là quyền được hưởng thời gian chăm sóc gia đình. Một sửa đổi khác là người lao động xin nghỉ việc phải làm việc trong một cơ sở có nhiều hơn 25 lao động. Trong thời gian chăm sóc gia đình người lao động có quyền được nhận khoản tiền vay không lãi suất. Khoản vay này bù một nửa thiếu hụt tiền lương đã chiết khấu do rút ngắn thời gian lao động.

Quy định mới từ ngày 01 tháng Giêng 2015 là thời gian chăm sóc và thời gian chăm sóc gia đình cộng lại không được vượt quá 24 tháng. Bên cạnh chăm sóc tại nhà, với những thân nhân ít tuổi cần chăm sóc, việc trông nom khi nội trú cũng được xét. Vì vậy các phụ huynh đang hành nghề cũng có thể được hưởng thời gian chăm sóc hoặc thời gian chăm sóc gia đình khi con mình được điều trị trong một cơ sở nội trú.

II) Trợ cấp chăm sóc

Khi có nhu cầu chăm sóc, một phần trợ cấp được Sở Xã hội cung cấp dưới hình thức „Giúp đỡ chăm sóc“. Đây là một dạng trợ cấp xã hội được quy định trong Bộ Luật Xã hội XII.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Phần lớn người quốc tịch nước ngoài thực sự sống trên nước Đức có đủ những điều kiện dưới đây cũng có thể xin trợ cấp chăm sóc. Người xin tị nạn và người quốc tịch nước ngoài vào nước Đức nhằm nhận trợ cấp xã hội hoặc nếu quyền cư trú của họ chỉ dựa trên mục tiêu tìm việc làm sẽ không được hưởng trợ cấp này.

Luật trợ cấp xã hội có chức năng đón đỡ khi lọt lưới. Trước hết là các cơ quan có chức năng cung cấp xã hội khác có trách nhiệm trợ cấp. Vì vậy những đối tượng đã được hưởng quyền lợi từ Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc, không được hưởng trợ cấp chăm sóc cho cùng một nhu cầu.

Mặt khác người có nhu cầu chăm sóc nhưng không đủ điều kiện để được hưởng dịch vụ chăm sóc từ Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc có thể được nhận trợ cấp chăm sóc. Thí dụ người có nhu cầu chăm sóc nhưng không bị hạn chế đáng kể khả năng sinh hoạt hàng ngày và nhu cầu thời gian chăm sóc hàng ngày không đủ để được xếp vào cấp chăm sóc I (tức là thuộc "cấp chăm sóc 0"). Ngay khi thấy trước là nhu cầu trợ giúp không quá sáu tháng, vẫn không được hưởng quyền lợi từ Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc. Bởi vì, hình thức của bảo hiểm chăm sóc - giống như **bảo hiểm giao thông từng phần** - bị giới hạn trong phạm vi những khoản nhất định, cho nên trợ cấp chăm sóc

là một hình thức trợ giúp bổ sung để đáp ứng đầy đủ nhu cầu chăm sóc của một người.

Những người có nhu cầu chăm sóc được hưởng trợ cấp chăm sóc là những người nghèo, những người không có khả năng trả tiền dịch vụ chăm sóc từ thu nhập và tài sản của mình. Người có nhu cầu chăm sóc được giữ lại một phần thu nhập và tài sản cho mình. Họ chỉ phải trả tiền dịch vụ chăm sóc nếu như dịch vụ này vượt quá giới hạn quy định.

Giới hạn thu nhập được tạo thành từ khoản căn bản có mức 798 Euro và các chi phí hợp lý cho cư trú. Thêm vào đó 279 Euro cho vợ hoặc chồng cũng như cho mỗi người chủ yếu được cấp dưỡng do người có nhu cầu chăm sóc, hoặc do cha mẹ có trách nhiệm cấp dưỡng của người này cấp dưỡng. Khi thu nhập vượt quá giới hạn này, phần vượt trội sẽ được dùng vào tài trợ chăm sóc ở một tỷ lệ thích hợp. Với những người bị mù cũng như người khuyết tật rất nặng (mức độ khuyết tật cấp chăm sóc III) vận dụng quy định đặc biệt, là phải dùng vào chăm sóc tối đa 40% thu nhập vượt quá giới hạn của họ.

Về tài sản, phải kể đến tiền gửi ngân hàng, chứng khoán và bảo hiểm nhân thọ. **Giới hạn tài sản** được tính bao gồm khoản cơ bản 2.600 Euro và các khoản phụ chi cho những người thuộc diện được cấp dưỡng. Tiền cấp dưỡng cho vợ hoặc chồng quy định là 614 Euro và cho mỗi người chủ yếu được cấp dưỡng do người có nhu cầu chăm sóc, hoặc cha mẹ có trách nhiệm cấp dưỡng của người này, là 256 Euro.

Sự đóng góp chi phí của cha mẹ những người khuyết tật đã trưởng thành vào trợ cấp chăm sóc được giới hạn ở 31,06 EURO một tháng. Trong trường hợp này không cần phải kiểm tra thu nhập và tài sản.

Tài liệu tham khảo:

- Bundesvereinigung Lebenshilfe
- Liên hiệp Hỗ Trợ Sinh tồn Liên bang (xuất bản.)
- Bảo hiểm chăm sóc tại nhà
- Giám định đúng – Nhận xét công bằng

C) Biên pháp bù thất thiệt người khuyết tật

Bộ Luật Xã hội IX (Luật phục hồi chức năng và trách nhiệm trợ cấp người khuyết tật), các đạo luật về thuế cũng như hàng loạt những đạo luật khác dành cho người khuyết tật một số quyền lợi, trợ giúp và miễn giảm chi phí để bù đắp cho những thất thiệt vì khuyết tật (Bù thất thiệt). Chỉ có thể được hưởng bù thất thiệt khi chứng minh được nhân thân là người khuyết tật nặng cũng như những điều kiện cần có khác bằng thẻ khuyết tật nặng.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Người quốc tịch nước ngoài cũng được cấp thẻ chứng nhận khuyết tật nặng nếu họ sống hoặc làm việc hợp pháp tại Đức. Thí dụ công dân khối EU cũng như người quốc tịch nước ngoài có thị thực, có giấy phép cư trú định hạn hoặc giấy phép định cư. Những người xin tị nạn, cũng có thể nhận được thẻ chứng nhận khuyết tật nặng, nếu đơn xin tị nạn không tỏ ra thiếu lý do chính đáng.

I) Thẻ khuyết tật nặng

Ở phần lớn các bang Thẻ chứng nhận khuyết tật nặng do Sở **thương binh-xã hội** cấp. Ở một vài bang khác (như Baden-Württemberg và Nordrhein-Westfalen) sở thương binh xã hội đã bị giải thể nên các cơ quan chức năng của xã, huyện, thành phố đảm trách việc này. Trang mạng www.versorgungsaeamter.de cung cấp thông tin về các cơ quan cấp Thẻ chứng nhận khuyết tật nặng của từng bang.

Sở thương binh xã hội dựa trên mức độ nghiêm trọng của sự suy giảm chức năng của người khuyết tật để xác định **mức khuyết tật**(GbB). Khi GbB ở mức thấp nhất là 50, sẽ được cấp Thẻ khuyết tật nặng. Nếu GbB ở mức dưới 50, chỉ cấp một giấy chứng nhận mức khuyết tật mà thôi.

Khi xét cấp thẻ có kiểm tra sự tồn tại những điều kiện cho một số **Ký tự** nhất định, những ký tự này có thể được ghi vào thẻ chứng nhận khuyết tật nặng và có thể là cơ sở cần thiết để được hưởng bù thất thiệt. Những ký tự đó có ý nghĩa như sau:

- G: Chủ thẻ có khó khăn đáng kể khi di chuyển tự do trong giao thông
- aG: Chủ thẻ đi lại rất khó khăn
- H: Chủ thẻ hoàn toàn bất lực và cần sự giúp đỡ của người khác
- B: Chủ thẻ được có một người đi kèm
- Bl: Chủ thẻ là người mù
- Gl: Chủ thẻ là người điếc hoặc lãng tai nặng kèm theo khó khăn phát âm
- RF: Chủ thẻ không thể tham gia các sự kiện công cộng vì lý do bệnh tật

Dưới đây giới thiệu giới hạn một số biện pháp bù thất thiệt quan trọng hơn cả, có quyền được hưởng nếu có Thẻ chứng nhận khuyết tật nặng.

II) Miễn phí tàu xe

Người khuyết tật nghiêm trọng có khó khăn đáng kể trong đi lại (thẻ khuyết tật có ký tự „G“ hoặc „aG“), hoặc hoàn toàn bất lực (thẻ khuyết tật có ký tự „H“), hoặc bị điếc (thẻ khuyết tật có ký tự „Gl“), có thể đến Sở thương binh xã hội mua một loại **tem** giá 72 Euro một năm và dùng tem này có thể sử dụng các phương tiện giao thông công cộng trong thành phố không mất tiền. Nếu thẻ khuyết tật có ký tự „H“ hoặc „Bl“ sẽ không phải trả tiền. Cũng không phải trả tiền đối với trường hợp nhận trợ cấp cả đời theo quy định SGB XII (như nhận trợ cấp đảm bảo mức sống tối thiểu cho người già và người suy giảm khả năng lao động kiếm sống). Cũng được miễn phí khi đi tàu của Deutsche Bahn AG tuyến ngắn, toa hạng 2. Chỉ phải trả phí bổ sung theo quy định khi dùng các toa tàu có giá vé cao hơn.

III) Miễn phí tàu xe cho một người đi kèm

Khi sử dụng các phương tiện giao thông công cộng, người đi kèm người khuyết tật nặng được miễn phí nếu thẻ khuyết tật có ký tự „Bl“. Ký tự này không cản trở người khuyết tật một mình sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

IV) Chỗ đỗ xe riêng

Người khuyết tật đặc biệt nặng (ký tự „aG“), người mù (ký tự „Bl“), những người thiếu cả hai cánh tay cũng như những người có bàn chân và bàn tay ở sát thân thể có thể đến Sở giao thông để xin cấp giấy phép đỗ xe, giấy phép đó cho phép họ dừng xe nơi cấm dừng xe lâu, hoặc đỗ xe nơi có biểu tượng xe lăn dành riêng cho người khuyết tật.

V) Giảm phí truyền thanh - truyền hình

Theo quy định mỗi hộ gia đình phải trả 17,98 Euro mỗi tháng phí dịch vụ truyền thanh - truyền hình. Từ ngày 01 tháng Giêng 2015 phí này giảm xuống 17,50 Euro. Những người câm điếc, những người nhận trợ cấp mù lòa, trợ cấp thất nghiệp II cũng như những người hưởng chế độ trợ cấp đảm bảo mức sống tối thiểu theo Bộ luật SGB XII có thể làm đơn miễn đóng phí dịch vụ truyền thanh - truyền hình.

Được giảm về một phần ba lệ phí truyền thanh - truyền hình, tức là về 5,99 Euro (từ 01 tháng Tư năm 2015 là 5,83 Euro) mỗi tháng, cho những trường hợp sau:

- người mù hoặc khiếm thị với mức khuyết tật ít nhất là 60,
- người khiếm thính, điếc hoặc nghe không hiểu ngay cả khi dùng máy trợ thính cũng như
- người khuyết tật, có mức độ khuyết tật ít nhất là 80 và có ký tự RF trong thẻ khuyết tật nặng.

Tài liệu tham khảo:

Landschaftsverband Rheinland (xuất bản):

- Khuyết tật và thẻ khuyết tật
- Trợ cấp cho Hội nhập Lao động và Nghề nghiệp và Bù thất thiệt cho người khuyết tật (nặng)

Hiệp hội Người khuyết tật - tàn tật Liên bang (xuất bản): Bản giải thích những sửa đổi về quy định lệ phí truyền thanh - truyền hình đối với tư nhân, áp dụng chính thức từ ngày 01 tháng Một năm 2013 (tài liệu không in, tải xuống miễn phí từ địa chỉ www.bvkm.de)

D) Trợ cấp chung và xét trợ cấp cho người khiếm thi

Người mù được nhận một khoản tiền trợ cấp mù hàng tháng theo Luật trợ cấp người mù của từng bang. Điều kiện và mức cấp ở các bang có khác nhau. Nếu tiền trợ cấp mù thấp hơn so với khoản trợ cấp người mù, theo Bộ Luật Xã hội XII (Luật trợ cấp xã hội) sẽ được nhận bổ sung thêm khoản tiền chênh lệch, nếu trong trường hợp cụ thể đáp ứng được mọi điều kiện để nhận trợ cấp xã hội. Người mù vị thành niên nhận trợ cấp mù 320,81 Euro và người trưởng thành nhận 640,51 Euro mỗi tháng. Không được nhận trợ cấp mù của bang cấp cũng như tiền trợ cấp người mù nếu như người mù đó đã được ưu tiên nhận trợ cấp từ các quy định đặc biệt khác như bị mù do thương tật chiến tranh hoặc do tai nạn nghề nghiệp.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Công dân EU và người quốc tịch nước ngoài có giấy phép cư trú lâu dài cũng có thể được hưởng trợ cấp người mù. Người xin tị nạn không có quyền được hưởng trợ cấp này. Tất cả những người quốc tịch nước ngoài khác có thể được nhận trợ cấp người mù, nếu đó là những trường hợp cụ thể chính đáng.

E) Giảm thuế

Bù thất thiệt còn được áp dụng đối với người khuyết tật như giảm thuế, đặc biệt theo luật thuế thu nhập, và luật thuế xe cơ giới.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Người quốc tịch nước ngoài đang cư trú tại Đức, có nghĩa vụ đóng thuế thu nhập. Nếu là chủ sở hữu của một chiếc xe động cơ, họ cũng cũng phải đóng thuế xe cơ giới. Nếu họ được cấp Thẻ khuyết tật nặng với những ký tự tương ứng thì với những điều kiện như nhau cũng được hưởng giảm thuế như một công dân Đức.

I) Những miễn giảm theo Luật thuế thu nhập

Luật thuế thu nhập (EStG) giảm nhiều khoản thuế cho người khuyết tật và thân nhân của họ. Thí dụ một người khuyết tật - vì những chi phí khác thường bởi hậu quả trực tiếp của khuyết tật - khi khai thuế thu nhập có thể xin trừ một khoản tiền ấn định cho người khuyết tật (Tiền khuyết tật ấn định). Tiền khuyết tật ấn định có mục đích bù các chi phí do nhu cầu điển hình của người khuyết tật như nhu cầu quần áo cao hoặc chi phí cho sinh hoạt trong ký túc xá. Khoản tiền này được ấn định theo mức độ khuyết tật (GdB). Khoản miễn giảm phụ thuộc vào mức khuyết tật (GdB) như sau:

từ 25 và 30	310 Euro
từ 35 và 40	430 Euro
từ 45 và 50	570 Euro
từ 55 và 60	720 Euro
từ 65 và 70	890 Euro
từ 75 và 80	1.060 Euro
từ 85 và 90	1.230 Euro
từ 95 và 100	1.420 Euro

Đối với người khuyết tật bất lực (ký tự „H“ trong thẻ khuyết tật nặng) và người mù Tiền khuyết tật ấn định lên tới 3.700 Euro. Trẻ em khuyết tật có thể làm đơn để chuyển giao khoản tiền đó sang phụ huynh, nếu bản thân trẻ em khuyết tật chưa có khả năng sử dụng khoản tiền đó và phụ huynh của trẻ em khuyết tật được nhận tiền nuôi con hoặc một khoản tiền chiết khấu thuế thu nhập.

Ngoài tiền khuyết tật ấn định, với trẻ em khuyết tật còn có thể khai riêng trong tờ khai thuế thu nhập những chi phí đặc biệt khác. Thí dụ chi phí đi lại và chi phí ốm đau.

Người có nghĩa vụ đóng thuế có thể tận dụng một khoản **Tiền khuyết tật ấn định** ở mức 924 Euro khi chăm sóc thân nhân có nhu cầu chăm sóc của mình trong gia đình hoặc trong nhà người đó với điều kiện người có nhu cầu chăm sóc là người khuyết tật hoàn toàn bất lực – thường xuyên phụ thuộc vào sự giúp đỡ của người khác. Chứng minh khuyết tật cấp này bằng Thẻ khuyết tật nặng có ký tự „H“ hoặc cấp chăm sóc III. Ngoài ra, người có nghĩa vụ đóng thuế đó không được phép nhận tiền cho việc chăm sóc. Ngay cả tiền chăm sóc, số tiền mà người có nhu cầu chăm sóc nhận của Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc để trả cho thân nhân chăm sóc mình sử dụng (như để cảm ơn bằng tài chính cho sự chăm sóc), cũng là tiền thù lao không được nhận. Trường hợp ngoại lệ đối với phụ huynh của trẻ em khuyết tật là số tiền chăm sóc phụ huynh nhận cho con của mình không được coi là tiền thù lao bất kể dùng vào việc gì.

Tài liệu tham khảo:

Hiệp hội Người khuyết tật - tàn tật Liên bang (xuất bản):

Giải thích về thuế cho các gia đình có con khuyết tật (cập nhật hàng năm)

II) Miễn giảm thuế xe cơ giới

Người khuyết tật là chủ xe cơ giới có thể được miễn toàn phần hoặc một phần **thuế xe** (theo KraftStG), nếu phương tiện giao thông nhằm phục vụ mục đích đi lại hoặc giúp đỡ việc gia đình. Người khuyết tật nặng chỉ được hưởng miễn giảm thuế khi có đặt đơn xin, đơn này có thể đặt đồng thời khi xin giấy phép sử dụng xe hơi tại cơ quan xét cấp hoặc tại các sở hải quan. Việc miễn giảm này được ghi vào giấy phép lưu hành xe.

Chế độ miễn thuế xe toàn phần áp dụng cho các trường hợp với người khuyết tật nặng có ký tự khuyết tật H, BI hoặc aG trên thẻ khuyết tật. Chế độ giảm thuế xe 50 phần trăm áp dụng cho những người khuyết tật nặng, đi lại khó khăn (ký tự G) hoặc khiếm thính (ký tự GL), khi họ từ chối quyền lợi được sử dụng miễn phí phương tiện giao thông công cộng.

Chế độ miễn giảm thuế xe cũng có thể áp dụng đối với trẻ em vị thành niên nếu phương tiện giao thông do trẻ em khuyết tật đứng tên sở hữu và phụ huynh của trẻ em đó sử dụng phương tiện giao thông cá nhân nhằm mục đích phục vụ nhu cầu đi lại hoặc mua sắm cho con có khuyết tật của mình

F) Trợ cấp nuôi con

Về nguyên tắc, phụ huynh được nhận tiền nuôi dưỡng con cho đến khi con của họ tròn 18 tuổi. Được nhận 184 Euro cho mỗi đứa thuộc hai đứa con đầu, đứa thứ ba 190 Euro và những đứa con tiếp theo mỗi đứa 215 Euro mỗi tháng.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài

Công dân khối Liên Minh Châu Âu có quyền được hưởng trợ cấp con, nếu như họ sinh sống và làm việc trên đất Đức. Công dân của các nước Algeri, Bosnien-Herzegowina, Kosovo, Maroc, Serbi, Montenegro, Tunesi và Thổ cũng có thể nhận trợ cấp con, nếu họ làm việc có đóng bảo hiểm xã hội, hoặc được nhận tiền thất nghiệp. Công dân quốc tịch các nước khác cũng có thể được nhận trợ cấp con, nếu giấy phép cư trú của họ trên nước Đức có thể gia hạn lâu dài và được phép tìm làm việc.

Phụ huynh có con khuyết tật vẫn có thể được nhận trợ cấp con khi con **đã bước sang tuổi trưởng thành**. Điều kiện để được nhận tiền trong trường hợp này là, khuyết tật có trước khi đủ tuổi 25 và người khuyết tật không thể tự mình nuôi mình. Điều quyết định cuối cùng trong trường hợp này là người khuyết tật không có khả năng tự trang trải toàn bộ nhu cầu sinh hoạt cần thiết trong đời sống (thu nhập, tiền hưu trí vv..). Nhu cầu sinh hoạt của đứa con khuyết tật bao gồm một khoản chi ấn định tối thiểu (trong năm 2013 khoản chi này được ấn định là 8.130 Euro và năm 2015 tăng lên 8.354 Euro) và chi phí do khuyết tật. Đáp ứng được những điều kiện trên, sẽ được nhận trợ cấp nuôi con không phụ thuộc vào tuổi tác của con khuyết tật.

Tài liệu tham khảo:

Hiệp hội Người khuyết tật - tàn tật Liên bang (xuất bản):

Trợ cấp con cho người lớn tuổi có khuyết tật – Tài liệu tham khảo cho phụ huynh có con bị khuyết tật (với những thí dụ tính trợ cấp nuôi con).

G) Trợ cấp chi phí sinh hoạt

Khi thu nhập của một người khuyết tật giảm để trang trải cho đời sống hàng ngày (như ăn, mặc, ở vv.), người ấy có thể xin trợ cấp đảm bảo nhu cầu sinh hoạt. Trợ cấp này được chấp thuận chủ yếu ở dạng trợ cấp thất nghiệp II theo Bộ Luật Xã hội

II (SGB II) hoặc dưới dạng trợ cấp bảo đảm cơ bản cuộc sống cho người lớn tuổi và người suy giảm khả năng lao động kiếm sống theo Bộ Luật Xã hội VII (SGB VII)

I) Trợ cấp thất nghiệp II

Đối tượng được nhận Trợ cấp thất nghiệp II (còn được gọi là „HARTZ IV“) là những người ở lứa tuổi từ 15 đến 64, còn khả năng kiếm sống và cần sự trợ giúp. **Có khả năng kiếm sống** được pháp luật định nghĩa là những người không vì lý do bệnh tật hoặc khuyết tật có thể lao động kiếm tiền ít nhất ba giờ một ngày trong các điều kiện thông thường của thị trường lao động trong một thời gian lượng trước. Đối tượng cần sự giúp đỡ là những người không có hoặc thiếu khả năng chi trả sinh hoạt phí cho mình tuy nhận một công việc khả dĩ chấp nhận được hoặc những người thu nhập thấp và không có tài sản.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Về nguyên tắc, người quốc tịch nước ngoài thường trú tại Đức có quyền được hưởng trợ cấp thất nghiệp II. Ngoại trừ những người xin tị nạn và người quốc tịch nước ngoài trong ba tháng đầu cư trú trên nước Đức. Người quốc tịch nước ngoài có giấy phép cư trú được cấp chỉ để đi tìm việc làm sẽ không được cấp trợ cấp thất nghiệp II. Vấn đề còn tranh cãi là lý do loại trừ này có áp dụng với công dân khối Liên Minh châu Âu hay không. Chắc rằng Tòa án châu Âu sẽ quyết định về vấn đề này trong quý đầu 2015.

Trợ cấp thất nghiệp II chủ yếu đáp ứng nhu cầu sinh hoạt thông thường và nhu cầu nhà ở, lò sưởi và nước nóng. Nhu cầu sinh hoạt thông thường quy định cho đối tượng độc thân từ ngày 1 tháng giêng 2015 là 399 Euro mỗi tháng. Người khuyết tật được hưởng trợ cấp để làm việc cũng như những trợ giúp khác để tìm được việc làm hoặc để học một nghề hợp với khả năng được nhận thêm một khoản trợ cấp là 35 phần trăm của nhu cầu sinh hoạt bình thường.

Đặt đơn theo quy định tại cơ sở môi giới việc làm địa phương.

II) Đảm bảo cơ bản đời sống người già và người giảm khả năng kiếm sống

Người già và người giảm khả năng kiếm sống được hưởng trợ cấp đảm bảo cơ bản là những người đã tròn 65 tuổi hoặc đã trưởng thành nhưng lâu dài mất khả năng kiếm sống. **Mất khả năng kiếm sống** là những người vì bệnh hoặc khuyết tật không thể lao động kiếm tiền ít nhất ba giờ một ngày trong các điều kiện thông thường của thị trường lao động trong thời gian không thể xác định. Những người khuyết tật làm việc trong Xưởng thực tập cho người khuyết tật hoặc trong các Trại Cải thiện Chức năng được xem là mất khả năng kiếm sống.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Người quốc tịch nước ngoài thường trú tại Đức cũng có thể được hưởng trợ cấp đảm bảo cơ bản. Người xin tị nạn và những người quốc tịch nước ngoài vào nước Đức chỉ để nhận trợ cấp xã hội hoặc quyền cư trú chỉ dựa trên mục tiêu tìm việc làm sẽ không được nhận trợ cấp này.

Trợ cấp đảm bảo cơ bản là một trong những **trợ cấp xã hội** được quy định trong SGB XII và bao gồm những nội dung sau:

- mức trợ cấp cho người đáng được hưởng trợ cấp,
- các chi phí hợp lý thực tế cho nhà ở, sưởi ấm và cung cấp nước nóng ,

- 17 phần trăm tăng mức cung cấp cho người khuyết tật có thể khuyết tật với ký tự „G“ hoặc „aG“,
- tăng chi phí hợp lý cho những người bệnh hoặc khuyết tật có nhu cầu ăn uống tốn kém hơn,
- tăng chi phí cho trường hợp nước nóng được cung cấp từ máy đun nước tại nơi ở (không có trung tâm cung cấp nước nóng) và
- nhận trả các phí bảo hiểm chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm chăm sóc.

Mức trợ cấp căn cứ vào **mức nhu cầu cần thiết** quy định cho người thuộc diện được trợ cấp. Mức nhu cầu 1 là những người trưởng thành, sống độc thân và tự lập trong sinh hoạt. Họ được hưởng 399 Euro hàng tháng từ ngày 1 tháng giêng 2015. Theo phán quyết của Tòa án Xã hội Liên bang trợ cấp này cũng được vận dụng cho những người đã trưởng thành có khuyết tật nặng và sống chung với cha mẹ trong cùng một hộ. Những người khuyết tật đã trưởng thành thuộc diện hưởng trợ cấp này nếu lập gia đình hoặc sống trong một hộ chung như trong hôn nhân sẽ được nhận mỗi người 360 Euro theo quy định cho mức nhu cầu 2.

Nếu sử dụng nguồn nước nóng nội thất như máy đun nước tự động, người hưởng trợ cấp hàng tháng được cấp thêm do tăng chi phí 9,18 Euro cho mức 1 và 8,28 Euro cho mức 2.

Bên cạnh những trợ cấp thường xuyên người được trợ cấp đảm bảo cơ bản còn nhận những **trợ cấp một lần** như:

- trang bị ban đầu cho một nơi ở mới kể cả các thiết bị gia đình
- cung cấp quần áo mới,
- trang bị ban đầu cho người mang thai và sinh nở cũng như
- trang bị ban đầu và sửa chữa giày chỉnh hình, thiết bị điều trị cũng như thuê thiết bị điều trị.

Không những người sống trong căn hộ riêng của họ mà cả những người sống trong ký túc xá hoặc sinh hoạt chung với cha mẹ của họ được nhận trợ cấp đảm bảo cơ bản. Cha mẹ không phải đóng góp vào dạng trợ cấp này.

Sẽ không được hưởng trợ cấp đảm bảo cơ bản khi tổng thu nhập hàng năm của cha hoặc mẹ người đệ đơn vượt quá 100.000 Euro. Trường hợp này, người mất sức lao động có nhu cầu giúp đỡ có thể nhận được trợ giúp sinh hoạt phí nếu đáp ứng những điều kiện nhất định của Bộ luật SGB XII. Trường hợp này, đóng góp từ cha mẹ người con khuyết tật hạn chế ở mức 23,90 Euro hàng tháng.

Đặt đơn xin hưởng trợ cấp đảm bảo cơ bản cho người già và người giảm khả năng kiếm sống tại Sở xã hội.

Tài liệu tham khảo:

Hiệp hội Người khuyết tật - tàn tật Liên bang (xuất bản):

Đảm bảo cơ bản cho người già và người giảm khả năng kiếm sống theo Bộ Luật Xã hội XII – Hướng dẫn cho người khuyết tật và thân nhân của họ.

H) Giúp đỡ hội nhập xã hội

Giúp đỡ hội nhập xã hội còn có nhiệm vụ khắc phục tình trạng khuyết tật và hậu quả của nó và giúp đỡ người khuyết tật hội nhập vào cuộc sống xã hội. Đặc biệt là việc

hướng dẫn người khuyết tật trở lại với cuộc sống hàng ngày trong xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hành nghề cũng như cho một việc làm thích hợp. Giúp đỡ hội nhập xã hội có rất nhiều dịch vụ. Có thể nêu ra một vài lĩnh vực dịch vụ điển hình như sau:

- dịch vụ giúp đỡ phát triển cho vị thành niên (xem phần IV chương này)
- trợ giúp xã hội nói chung (xem phần V chương này)
- dịch vụ trợ giúp đào tạo (xem phần J)

Giúp đỡ hội nhập là một **cung cấp của trợ cấp xã hội**. Được quy định trong Bộ Luật Xã hội XII.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Công dân khối EU và người quốc tịch nước ngoài được cư trú lâu dài ở Đức có quyền hưởng Giúp đỡ hội nhập xã hội. Người xin tị nạn cũng như những người quốc tịch nước ngoài không được hưởng giúp đỡ này, nếu quyền cư trú của họ chỉ dựa trên mục tiêu tìm việc làm hoặc vào nước Đức để nhận trợ cấp xã hội. Trong trường hợp chính đáng người quốc tịch nước ngoài khác cũng có thể được hưởng giúp đỡ hội nhập. Các cơ sở xã hội hữu trách khi cân nhắc ra một quyết định trợ giúp thường có chiếu cố khi đối tượng là các thanh thiếu niên khuyết tật nặng.

Các bang có thể chỉ định cơ quan trợ cấp xã hội địa phương (Quận, Huyện và thị trấn độc lập) hoặc cơ quan trợ cấp xã hội khu vực (tùy theo từng bang có thể là cấp tỉnh, các Liên hiệp phúc lợi hoặc các Sở Xã hội của bang) chịu trách nhiệm cung cấp trợ giúp hội nhập. Trong trường hợp không biết rõ, có thể nộp đơn xin Giúp hội nhập tại Sở Xã hội địa phương. Nếu không đúng tuyến, đơn sẽ được chuyển tiếp đến cơ quan trợ cấp xã hội cấp cao hơn.

I) Tính phụ trợ của trợ cấp xã hội

Khi có đòi hỏi quyền lợi với các tổ chức xã hội (như Quỹ Bảo hiểm Y tế hoặc Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc) trợ cấp xã hội được xét sau cùng. Về nguyên tắc, chỉ những ai không có khả năng chi trả các nhu cầu cần thiết từ thu nhập và tài sản riêng của mình mới được hưởng trợ cấp xã hội. Đối với trẻ em khuyết tật thì thu nhập và tài sản của cha mẹ là căn cứ xét duyệt.

Một vài dịch vụ hội nhập được miễn phí. Trong đó có thể kể đến dịch vụ làm việc trong Xưởng thực tập cho người khuyết tật (WfbM).

Ở một số dịch vụ hội nhập xã hội người khuyết tật hoặc cha mẹ của họ, căn cứ vào mức thu nhập hoặc tài sản của họ, phải đóng góp một phần vào chi phí. Như dịch vụ giúp đỡ tham gia đời sống văn hóa cộng đồng (như chi phí cho người đi kèm vào rạp chiếu phim).

II) Giới hạn thu nhập và tài sản

Thu nhập và tài sản của người khuyết tật hay cha mẹ của họ chỉ được đưa vào trả cho những dịch vụ giúp đỡ hội nhập có trách nhiệm trả phí khi thu nhập và tài sản đó vượt quá một giới hạn nhất định. **Giới hạn thu nhập** bao gồm khoản cơ bản 798 Euro cũng như chi phí hợp lý cho nơi ở. Thêm vào đó 279 Euro cho mỗi người sinh sống chủ yếu phụ thuộc vào người khuyết tật hoặc cha mẹ có trách nhiệm cấp dưỡng của người khuyết tật. Khi thu nhập vượt quá giới hạn trên, sẽ phải đóng góp vào việc giúp đỡ hội nhập trong chừng mực hợp lý.

Người mù cũng như những người có nhu cầu chăm sóc rất cao (cấp chăm sóc III) thuộc diện quy định đặc biệt, họ chỉ phải chi ra tối đa 40 phần trăm số tiền vượt quá giới hạn thu nhập.

Tiền tiết kiệm, chứng khoán và bảo hiểm nhân thọ được tính vào tài sản. **Giới hạn tài sản** bao gồm khoản cơ bản 2.600 Euro cũng như trợ cấp thêm cho những người được cấp dưỡng. Trợ cấp thêm 614 Euro cho vợ hoặc chồng và 256 Euro cho mỗi người sinh sống chủ yếu phụ thuộc vào người khuyết tật hoặc cha mẹ có trách nhiệm cấp dưỡng của người khuyết tật.

III) Quy định riêng đối với cha mẹ có con đã trưởng thành

Đóng góp của cha mẹ của người khuyết tật đã trưởng thành cho những dịch vụ trợ giúp hội nhập giới hạn ở mức 31,06 Euro mỗi tháng. Trong trường hợp này không cần phải kiểm tra về mức thu nhập và tài sản.

IV) Trợ giúp phát triển cho người vi thành niên

Tiếp theo đây là những dịch vụ giúp đỡ hội nhập quan trọng đối với vị thành niên khuyết tật.

1) Phát hiện sớm khuyết tật

Mục tiêu của Phát hiện sớm khuyết tật ở trẻ em là để áp dụng sớm nhất những biện pháp khắc phục và cải thiện tình trạng khuyết tật. Thông thường thì những trung tâm nhi khoa xã hội hoặc các cơ sở chuyên trách thực hiện việc phát hiện sớm. Quỹ Bảo hiểm Y tế và cơ sở trợ giúp hội nhập cộng tác tài trợ dịch vụ này.

Cha mẹ người khuyết tật không phải đóng góp vào các chi phí này. Đơn xin hưởng dịch vụ này gửi đến Quỹ Bảo hiểm Y tế hoặc Sở Xã hội địa phương. Cần hướng dẫn cụ thể xin liên lạc với cơ sở phát hiện sớm tại địa phương.

2) Nhà trẻ

Trẻ em khuyết tật có thể gửi vào nhà gửi trẻ đặc biệt còn gọi là Vườn trẻ chữa bệnh (Heilpädagogischer Kindergarten) hoặc Nhà gửi trẻ hội nhập „integrative Kindergarten“.

Cơ quan trợ cấp xã hội trả chi phí gửi trẻ ở nhà gửi trẻ đặc biệt trong khuôn khổ của trợ giúp hội nhập. Phụ huynh không phải trả tiền. Cha mẹ có thể phải đóng một khoản lệ phí thông thường khi gửi trẻ trong loại nhà trẻ hội nhập.

3) Trường học

Tất cả trẻ em dù có khuyết tật hay lành mạnh đều có nghĩa vụ đi học. Ngành giáo dục của bang chịu trách nhiệm về lĩnh vực này. Tất cả các bang đều có những trường đặc biệt „Sonderschule“ còn gọi là „Förderschule“ đa dạng phù hợp với những loại khuyết tật khác nhau.

Luật nhà trường các bang không quy định thống nhất, trong điều kiện nào trẻ em khuyết tật có thể theo học trong một trường bình thường cùng trẻ em không khuyết tật (gọi là giáo dục liên hợp - inklusive Beschulung). Thông thường cha mẹ có quyền chọn lựa cho con mình học ở loại trường nào. Phần nhiều các đạo luật nhà trường có quy định là cơ quan quản lý giáo dục hữu quan có thể quyết định nơi học không thống nhất với ý muốn của cha mẹ học sinh. Đặc biệt khi trường học cha mẹ học

sinh chọn không có đủ điều kiện nhân lực vật lực để tiếp nhận trẻ em khuyết tật, quyết định của cơ quan quản lý giáo dục có thể khác với mong muốn của cha mẹ học sinh.

Khi một trẻ em đi học ở nhà trường cần có người giúp đỡ riêng (**Integrationshelfer**), dịch vụ giúp đỡ này sẽ được Sở Xã hội trả tiền như một biện pháp giúp đỡ hội nhập. Cha mẹ đưa trẻ không phải trả tiền.

Khi một trẻ em được nhận vào ở ký túc xá của trường đặc biệt, vì địa phương nơi gia đình cư ngụ không có điều kiện phù hợp cho trẻ em đó đi học, cơ quan trợ cấp xã hội sẽ trả chi phí trong phạm vi biện pháp hội nhập xã hội. Trong trường hợp này, cha mẹ của trẻ em chỉ phải trả chi phí sinh hoạt (ăn, ở vv.). Chi phí được tính tương đương với chi phí phải chi cho trẻ em khi sinh hoạt ở gia đình.

Khi trẻ em đi học ở trường cần đến phương tiện trợ giúp đặc biệt (như trang bị đặc biệt cho người khuyết tật sử dụng máy tính cá nhân, vì đứa trẻ không viết rõ ràng được), chi phí thường không do Sở Xã hội trả mà là Quỹ Bảo hiểm y tế.

V) Các biện pháp trợ giúp về mặt xã hội

Phần dưới đây trình bày một số trợ giúp xã hội chung được cơ quan trợ cấp xã hội đảm nhiệm trong khuôn khổ trợ giúp hội nhập. Người khuyết tật hoặc gia đình của họ phải đóng góp vào trả chi phí những dịch vụ này theo những nguyên tắc đã nói trong mục I-III.

1) Trợ giúp phát triển khả năng sinh hoạt tự lập

Những trợ giúp nhằm cung cấp cho người khuyết tật tri thức và khả năng thực tế cần thiết để tham gia cuộc sống hàng ngày trong sinh hoạt cộng đồng cũng là những trợ giúp hội nhập. Thí dụ như các biện pháp khuyến trợ để có thể nội trợ tự lập và tự định hướng được trong không gian sinh hoạt.

2) Giúp phát triển khả năng giao dịch

Những người có khuyết tật về thính giác hoặc phát âm cần sự giúp đỡ để giao tiếp trong những hoàn cảnh quan trọng, sẽ nhận được sự giúp đỡ miễn phí hoặc giảm phí thích hợp. Được nhận trả các chi phí cho phiên dịch bằng cử chỉ, nếu là khả năng duy nhất để người điếc có thể giao dịch khi đến công sở.

3) Trợ giúp bố trí nơi ở

Trong khuôn khổ của sự trợ giúp hội nhập có thể cấp trợ giúp cải sửa, bảo trì nơi ở cho phù hợp với nhu cầu của người khuyết tật. Có thể kể đến việc xây một đường chuyển tiếp để người khuyết tật nặng có thể tự di chuyển bằng xe lăn vào căn hộ của mình. Dịch vụ giúp đỡ về nơi ở, thường do các cơ quan tài trợ khác đảm trách (như Sở hội nhập) (xem chương K mục I)

4) Trợ giúp sinh hoạt nơi cư trú có trông nom

Các cơ quan trợ cấp xã hội cũng tài trợ hình thức sống tự lập trong môi trường sống có trông nom. Có thể kể đến những cách chăm nom có tính giáo dục để giúp đỡ trong sinh hoạt hàng ngày. Xem chi tiết trong Chương II mục K) 2).

5) Trợ giúp tham gia sinh hoạt cộng đồng và đời sống văn hóa

Giúp đỡ tham gia sinh hoạt cộng đồng và đời sống văn hóa bao gồm những hình thức sau:

- Động viên gặp gỡ, giao lưu với người không bị khuyết tật,
- Khuyến khích tham gia đi nhà hát, xem phim, trình diễn thể thao, lễ hội tôn giáo và những tổ chức sinh hoạt hoặc những cơ sở tương tự và
- Cung cấp báo, tạp chí, máy truyền hình, máy thu thanh, và các phương tiện tương tự nếu như do dạng và mức độ khuyết tật mà những người khuyết tật đó khó hoặc không thể bằng cách khác tham gia vào cuộc sống cộng đồng.

Sự giúp đỡ có thể là bố trí người đi kèm cần thiết cho một buổi xem ca kịch. Dịch vụ cung cấp người đi kèm có thể do các tổ chức Giúp đỡ gia đình „Familienunterstützende“ hoặc Giảm gánh nặng gia đình „Familientlastende“. (FuD/FeD) đảm nhiệm. Các tổ chức FuD cũng như FeD thường là những tổ chức tự cứu trợ của người khuyết tật „Behindertenselbsthilfe“. Trong phạm vi giúp đỡ hội nhập lệ phí mạng Internet cũng có thể được thanh toán, vì mạng internet tạo khả năng giao lưu giữa người khuyết tật và người không khuyết tật.

Người khuyết tật không có khả năng tự mình sử dụng các phương tiện giao thông công cộng có thể được nhận **Tiền phí giao thông** để tham gia sinh hoạt cộng đồng. Nhiều cơ quan trợ cấp xã hội cung cấp một khoản tiền nhất định hàng tháng. Để biết thêm thông tin, hãy liên lạc trực tiếp với Sở Xã hội địa phương.

6) Những phương tiện phụ trợ khác

Những phương tiện cần thiết trong đời sống tập thể và không thuộc diện cung cấp của các cơ sở tài trợ dịch vụ (như Quỹ Bảo hiểm y tế, Quỹ Bảo hiểm chăm sóc) có thể nhận được từ các cơ quan trợ cấp xã hội. Những phương tiện trợ giúp điển hình là các bảng điều khiển cho người khuyết tật bật tắt máy giặt hay máy rửa bát cũng như đồng hồ báo giờ cho người khiếm thính.

J) Trợ giúp và quyền lợi trong đào tạo, học tập và nghề nghiệp

Người khuyết tật không thể hoặc khó có thể tìm được việc làm trong thị trường lao động nói chung, đặc biệt trong thị trường kinh tế tự do và trong các cơ quan hành chính sự nghiệp. Do đó, luật pháp đã đề ra những biện pháp giúp đỡ đặc biệt, nhằm tạo điều kiện cho người khuyết tật tham gia vào đời sống lao động. Một người vì khuyết tật của mình không thể hoặc chưa có thể tìm việc làm có thể đến Xưởng thực tập cho người khuyết tật (WfbM) hoặc đến Trại Cải thiện Chức năng (Tagesförderstätte) để học tập. Luật pháp cũng có những chính sách trợ giúp cho những người khuyết tật có nhu cầu đào tạo..

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Liệu có được hưởng hay không và đáp ứng những điều kiện nào người quốc tịch nước ngoài có thể được hưởng những hình thức trợ giúp được nêu dưới đây, cái đó phụ thuộc vào hình thức của dịch vụ cũng như chính sách bù thất thiệt khuyết tật. Làm việc trong Xưởng thực tập cho người khuyết tật (WfbM) cũng là một dịch vụ nhằm giúp đỡ hội nhập. Nhiều người quốc tịch nước ngoài chỉ được hưởng quyền lợi này trong phạm vi hạn chế (xem Chương H).

I) Đào tạo nghề

Khi một người khuyết tật không được đào tạo trong thị trường lao động, người đó vẫn có khả năng học nghề tại Trung tâm dạy nghề. Trung tâm dạy nghề „**Berufsbildungswerke**“ là những cơ sở liên khu vực, tạo điều kiện cho những người thanh niên trẻ có khuyết tật được đào tạo bước đầu những ngành nghề được chính thức công nhận. Trung tâm dạy nghề thường bao gồm xưởng thực tập, trường

dạy nghề và ký túc xá có người quản lý chuyên nghiệp. Đào tạo nghề thông thường có kết hợp việc giáo dục để thúc đẩy tự lập và phát triển nhân cách. Đơn xin nhập học gửi về cơ sở môi giới việc làm địa phương.

II) Đào tạo đại học

Để trả sinh hoạt phí, sinh viên khuyết tật có thể nhận trợ cấp theo Luật Khuyến trợ Đào tạo Liên bang (BAföG). Ngoài ra họ còn có thể được trợ cấp trong khuôn khổ giúp đỡ hội nhập để trang trải nhu cầu do đặc thù của khuyết tật gây ra. Để trợ giúp đào tạo còn có những cung cấp khác như giúp chi phí tàu xe, chi phí cho phiên dịch bằng chữ cũng như cho người **trợ lý đào tạo** (nhân viên đi kèm và trợ giúp sinh viên khuyết tật tham gia các chương trình học tập vv.). Phương tiện được trợ giúp còn là những đồ dùng mà sinh viên cần thiết cho học tập (như máy vi tính trang bị chuyên dùng cho sinh viên mù, để có thể tự đọc, viết và làm bài). Về nguyên tắc, người khuyết tật hoặc cha mẹ của họ có bổn phận đóng góp trả chi phí cho những dịch vụ này như hướng dẫn ở chương H) mục I-III.

Tài liệu tham khảo:

Deutsches Studentenwerk

Tổ chức giúp đỡ sinh viên ở Đức (xuất bản):

Học tập và Khuyết tật

III) Lao động kiếm sống trên thị trường lao động

Về các quy định đặc biệt cho những người khuyết tật trên thị trường lao động nói chung xem Bộ Luật Xã hội IX.

1) Dịch vụ lao động hội nhập

Dịch vụ lao động hội nhập „Integrationsfachdiensten“ (IFD) đóng một vai trò quan trọng trong việc hội nhập của người khuyết tật vào môi trường lao động. IFD là Nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp, chuyên giúp đỡ người lao động khuyết tật trong việc tiếp nhận, thực hiện và duy trì lâu dài một việc làm trên thị trường lao động. Ngoài **tư vấn và trông nom** người lao động khuyết tật, IFD còn có nhiệm vụ tìm và giới thiệu việc làm thích hợp cho người khuyết tật cũng như đối thoại với cơ sở tuyển dụng.

Thời gian qua ở mỗi khu vực của một cơ sở môi giới việc làm đều có một IFD. Địa chỉ liên lạc và đối tác của IFD được tập hợp trên trang thông tin: www.bag-ub.de, trong mục „Integrationsfachdienste“. Ai không có điều kiện truy cập Internet, hãy liên hệ với cơ sở môi giới việc làm để được hướng dẫn đến IFD địa phương.

2) Giúp đỡ lao động

Giúp đỡ lao động (UB) có mục đích tạo điều kiện cho những người khuyết tật có nhu cầu giúp đỡ cao được làm việc trong thị trường lao động và được hưởng Bảo hiểm Xã hội Bắt buộc. Thông thường, UB trước hết hạn định một thời gian bồi dưỡng nghiệp vụ tại nơi làm việc. Sau khi có hợp đồng lao động chính thức, nếu có nhu cầu, người khuyết tật được sự trông nom vô thời hạn suốt quá trình hành nghề. IFD cũng như các nhà cung cấp dịch vụ khác có thể cung cấp UB.

Thời hạn của **quá trình bồi dưỡng nghiệp vụ** tối đa là 2 năm và chương trình đào tạo bao gồm truyền đạt những kiến thức đa ngành và kỹ năng quan trọng, như để có năng lực trong xã hội, trong hành động, trong giao lưu, cũng như để phát triển nhân cách. Khi cần thiết có thể gia hạn thêm 12 tháng. Người theo khóa đào tạo có

bảo hiểm xã hội và thông thường được nhận tiền trợ cấp đào tạo. Những trợ cấp này chủ yếu do sở môi giới việc làm đài thọ.

Dịch vụ trợ lý hành nghề tiếp theo nhằm phục vụ mục đích duy trì ổn định và lâu dài quan hệ lao động. Ngay những người khuyết tật đã chuyển từ WfbM sang thị trường lao động chung và còn có nhu cầu trợ giúp cũng được nhận dịch vụ giúp đỡ lao động. Dịch vụ giúp đỡ lao động thường do **Sở Hội nhập** cung cấp.

3) Trợ giúp trong quá trình hành nghề

Luật pháp có quy định những trợ giúp tạo điều kiện tham gia đời sống lao động, đặc biệt là trả chi phí các phương tiện và các kỹ thuật cần thiết cho quá trình hành nghề. Hơn nữa, còn trả chi phí cho một „**trợ lý lao động**“, nếu người khuyết tật phụ thuộc vào trợ giúp cá nhân trực tiếp tại nơi làm việc. Trợ lý lao động có thể là một người đọc hướng dẫn cho người khiếm thị và người mù thao tác, nhưng cũng có thể thực hiện những giúp đỡ khác cho hành nghề. Ngoài ra còn có trợ giúp xe **cơ giới** các loại, nếu như vì khuyết tật mà cần sử dụng xe hơi để đến nơi làm việc. Các điều kiện, cách đệ đơn và phạm vi cung cấp đã được quy định cụ thể trong quy chế trợ giúp phương tiện cơ giới. Sự trợ giúp có thể là trợ cấp để mua xe hơi, trả chi phí cho trang thiết bị cần vì khuyết tật cũng như tài trợ giúp học lái xe. Tùy thuộc vào các cơ quan chức năng, sự trợ giúp cho hành nghề sẽ do các sở môi giới việc làm, các Quỹ Bảo hiểm Hưu trí hoặc do các Sở Hội nhập đảm trách.

4) Chống sa thải và tăng ngày nghỉ phép

Người lao động bị khuyết tật nặng (mức khuyết tật ít nhất là 50) được bảo vệ đặc biệt qua quy định chống sa thải. Muốn cắt hợp đồng lao động, nhà tuyển dụng trước hết phải được sự chấp thuận của Sở hội nhập. Ngoài ra, người lao động bị khuyết tật nặng có quyền được thêm 5 ngày nghỉ phép có hưởng lương trong một năm .

Tài liệu tham khảo:

Bundesarbeitsgemeinschaft der Integrationsämter und Hauptfürsorgestellen
Tổ chức Hợp tác các Sở Hội nhập và Cơ sở chăm lo xã hội Liên bang (xuất bản):
ABC Khuyết tật và nghề nghiệp

IV) Xưởng thực tập cho người khuyết tật

Xưởng thực tập cho người khuyết tật (WfbM) là một cơ sở giúp người khuyết tật tham gia và hội nhập vào đời sống lao động. WfbM tạo công ăn việc làm hoặc giúp người khuyết tật chưa được tham gia vào thị trường lao động có cơ hội làm một việc phù hợp với sức khỏe. Điều kiện để được nhận vào Xưởng là người khuyết tật còn có khả năng làm việc đem lại hiệu quả kinh tế tối thiểu .

Trước khi được nhận chính thức vào Xưởng WfbM phải trải qua thời kỳ thử việc chia làm hai giai đoạn. **Giai đoạn đầu** từ bốn đến mười hai tuần để xác định Xưởng thực tập có phù hợp với người khuyết tật không và công việc nào phù hợp với người đó.

Tiếp theo giai đoạn đầu là làm việc trong **Khu dạy nghề** kéo dài tối đa 2 năm. Trong giai đoạn này, khả năng làm việc và phát triển nhân cách của người khuyết tật sẽ được phát huy để có thể tiếp tục làm việc trong xưởng hoặc bước vào thị trường lao động. Cơ quan tài trợ giai đoạn đầu và giai đoạn đào tạo nghề là Sở Lao động Liên bang. Trong quá trình học nghề, người khuyết tật sẽ nhận được tiền trợ cấp đào tạo, năm đầu tiên mỗi tháng 63 Euro và năm thứ hai mỗi tháng được 75 Euro.

Nếu tiếp theo quá trình đào tạo trong Khu dạy nghề được tuyển vào làm việc trong **Khu lao động của WfbM**, người khuyết tật có quan hệ với Xưởng giống như một quan hệ lao động theo pháp luật, nhưng không phải là người lao động theo đúng nghĩa. Do quan hệ pháp lý giống như một người lao động, họ cũng được hưởng tất cả quy chế về thời gian làm việc, ngày nghỉ phép, hưởng lương khi ốm đau, nghỉ nuôi con, nghỉ thai sản. Ngoài ra, họ còn có bảo hiểm về tai nạn lao động, ốm đau, chăm sóc và hưu trí. Bên cạnh tiền công được nhận từ thành quả kinh doanh của xưởng, người làm việc tại xưởng còn được nhận thêm theo quy định một khoản tiền khuyến trợ mỗi tháng đến 26 Euro. Sau 20 năm làm việc trong WfbM họ được hưởng chế độ hưu trí cho người hoàn toàn không thể lao động kiếm sống.

Cơ quan trợ cấp xã hội cấp cao hơn trả các chi phí phát sinh trong khu vực lao động của WfbM trong phạm vi công vụ giúp đỡ hội nhập. Người làm việc tại xưởng phải tự trả chi phí buổi ăn trưa, nếu như thu nhập của họ mỗi tháng trên 798 Euro. Cha mẹ của người khuyết tật không có nghĩa vụ tham gia trả các chi phí của Xưởng.

V) Trại Cải thiện Chức năng

Người khuyết tật nặng và người có nhiều khuyết tật nặng, nếu không được nhận vào WfbM vì không (chưa) đáp ứng đủ điều kiện, sẽ được nhận vào Trại Cải thiện Chức năng „Tagesförderstätte“ (còn được gọi là Förder- und Betreuungsstätte hoặc tương tự). Những biện pháp được áp dụng trong Trại Cải thiện Chức năng có mục đích phát triển những **kiến thức thực tế và khả năng** cần thiết và thích hợp để người khuyết tật có thể tham gia vào đời sống xã hội. Ngoài ra cũng để chuẩn bị cho họ tham gia các biện pháp hội nhập cuộc sống lao động và đặc biệt là để được tiếp nhận vào WfbM. Để quá trình chuyển tiếp từ Trại Cải thiện Chức năng sang WfbM không gặp nhiều trở ngại, Trại được trang bị và tổ chức tương tự WfbM. Người khuyết tật được nhận vào Trại Cải thiện Chức năng không được hưởng quyền lợi người lao động như ở WfbM, có nghĩa là họ vẫn phụ thuộc vào bảo hiểm y tế trong gia đình từ cha mẹ của họ.

Chi phí dịch vụ trong Trại Cải thiện Chức năng thường do cơ quan trợ cấp xã hội cấp trên nhận trả trong khuôn khổ trợ cấp hội nhập. Người khuyết tật có thu nhập trên 798 Euro phải trả tiền ăn trưa. Phụ huynh không phải tham gia đóng góp lệ phí cho Trại.

K) Nơi cư trú

Để tạo điều kiện cho người khuyết tật được sống trong căn hộ riêng, những căn hộ đó phải được thiết kế sao cho phù hợp với người khuyết tật. Luật pháp đã đưa ra nhiều hình thức trợ giúp. Đối với những người khuyết tật nặng có nhu cầu giúp đỡ cao, còn có những dạng cư trú đặc biệt.

I) Những khả năng trợ cấp tạo nơi ở không vật cản

Trong Bộ Luật Xã hội đã đề ra nhiều phương thức trợ giúp cho việc cung cấp và giữ gìn nơi ở phù hợp với người khuyết tật bao gồm cả những căn hộ không có vật cản. Cơ quan nào chịu trách nhiệm tài trợ cho từng trường hợp cụ thể, được quyết định bởi những điều kiện phải được đáp ứng với từng dịch vụ. Thí dụ, điều kiện để được nhận trợ cấp từ Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc là người đệ đơn phải được xếp cấp chăm sóc hoặc đã được xếp cấp 0 và bị hạn chế đáng kể trong cuộc sống hàng ngày.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Liệu có được hưởng hay không và đáp ứng những điều kiện nào người quốc tịch nước ngoài có thể được hưởng những hình thức trợ giúp dưới đây, cái đó phụ thuộc vào loại dịch vụ. Như dịch vụ cải tạo môi trường sống, người quốc tịch nước ngoài chỉ có thể nhận dịch vụ của Quỹ chăm sóc khi họ là thành viên của một quỹ bảo hiểm chăm sóc bắt buộc (xem phần B mục I).

Trong từng trường hợp, những cơ quan cấp tiền có thể là:

- Trung tâm môi giới việc làm và Quỹ Bảo hiểm Hưu trí Bắt buộc

Những người khuyết tật có khả năng lao động kiếm sống đáp ứng được những điều kiện nhất định, có thể được trợ cấp nhà ở để có điều kiện tham gia vào đời sống lao động. Trợ cấp nằm trong phạm vi thích hợp để mua sắm, trang bị và duy trì căn hộ phù hợp cho người khuyết tật. Chỉ khuyến trợ những biện pháp nhằm duy trì khả năng làm việc kiếm sống của người khuyết tật.

- Bảo hiểm Tai nạn Bắt buộc

Những người khuyết tật vì tai nạn nếu đáp ứng được những điều kiện quy định có thể làm đơn xin Quỹ Bảo hiểm Tai nạn Bắt buộc trợ giúp nhà ở. Sự giúp đỡ này có thể là thích nghi căn hộ (như trang bị, sửa chữa, cơi nới) và được xem là biện pháp trợ giúp để tham gia sinh hoạt cộng đồng hoặc phương tiện để tham gia cuộc sống lao động.

- Sở Hội nhập

Sở Hội nhập có thể cho người lao động khuyết tật hưởng trợ cấp, trợ cấp lãi suất vay tiền hoặc cho vay tiền để sửa chữa nơi ở phù hợp với nhu cầu đặc biệt của mình. Trợ giúp này chỉ là thứ cấp so với trợ giúp nhà ở.

- Bảo hiểm Chăm sóc

Mức chi cho mỗi phương án nhằm cải thiện môi trường sống cho người có nhu cầu được chăm sóc (trang bị nhà tắm phù hợp người khuyết tật, lắp đặt hệ thống ghế điện dọc cầu thang vv.) từ ngày 01 tháng Giêng 2015 có thể lên tới 4.000 Euro cho mỗi biện pháp.

- Cơ quan trợ cấp xã hội

Chi phí sửa sang lại căn hộ có thể được cấp từ Quỹ Giúp đỡ Hội nhập. Đây là một dịch vụ Giúp hội nhập sinh hoạt cộng đồng. Cơ quan trợ cấp xã hội có trách nhiệm tài trợ dưới các hình thức trợ cấp hoặc cho vay. Những đối tượng được hưởng tài trợ trong trường hợp này là những người túng thiếu, thu nhập và tài sản không đủ để chi phí cho sinh hoạt hàng ngày. Những nguyên tắc nói trong chương H mục I-III được áp dụng ở đây. Ngoài ra, trợ cấp này chỉ được xét sau trợ cấp nhà ở.

Đôi khi chính quyền các bang và địa phương cung cấp tài trợ đặc biệt cho nơi ở phù hợp với người khuyết tật. Đó là những hoạt động như:

- Chương trình đặc biệt của chính quyền địa phương

Một số địa phương tổ chức những hoạt động đặc biệt, nhằm xây dựng hoặc cải tạo những căn hộ và nhà ở theo hướng không có vật cản. Tìm thêm thông tin tại những phòng tư vấn nhà ở, địa chỉ Internet www.wohnungsanpassung-bag.de hoặc tại Sở nhà đất địa phương.

-Chương trình khuyến trợ của các bang

Một số bang tài trợ cho sửa chữa nơi cư trú trở nên không có vật cản dưới hình thức cho vay với lãi suất thấp (như Nordrhein-Westfalen, Baden- Württemberg, Bayern). Bộ Kinh tế các bang cung cấp thông tin và hướng dẫn làm đơn xin trợ cấp.

Cần lưu ý rằng, chi phí dành cho cải tạo các căn hộ và khu nhà ở phù hợp cho người khuyết tật nếu không có sự tài trợ của bên thứ ba (như Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc), theo pháp lệnh mới của Bộ Tài chính Liên bang khi khai thuế có thể khai là **gánh nặng quá sức**.

II) Trợ giúp cho các dạng cư trú đặc biệt

Những người khuyết tật có nhu cầu trợ giúp cao trong cuộc sống hàng ngày, có thể lựa chọn giữa các loại hình thức sinh hoạt khác nhau về nhà ở. Bên cạnh hình thức Trại Người Khuyết tật truyền thống còn có những nhóm cư xá nhỏ được gọi là cư xá ngoại trú („externe Wohnungen“), trong những cư xá đó chỉ có một hoặc hai người khuyết tật sống chung. Ngoài ra người khuyết tật còn có thể sống trong các căn hộ có người trông nom. Về mặt luật pháp, phân biệt hai hình thức cư trú là các cơ sở ngoại trú và các cơ sở nội trú hoàn toàn. Trại Người Khuyết tật và nhóm cư xá được xếp vào hình thức cư trú nội trú hoàn toàn, trong khi đó sống trong các căn hộ có người trông nom, thường thuộc hình thức cung cấp ngoại trú.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Liệu có được hưởng hay không và đáp ứng những điều kiện nào người quốc tịch nước ngoài có thể được hưởng những hình thức trợ giúp dưới đây, cái đó phụ thuộc vào hình thức của từng dịch vụ. Thí dụ, người khuyết tật trong các cơ sở nội trú được nhận trợ cấp từ Quỹ Giúp đỡ Hội nhập. Người quốc tịch nước ngoài khó có thể được hưởng tiêu chuẩn này (xem chương H).

1) Cơ sở nội trú

Trong các cơ sở nội trú thuộc công vụ giúp đỡ hội nhập - chẳng hạn những Trại Người Khuyết tật thông thường - nhu cầu cuộc sống của người khuyết tật được cung cấp toàn bộ („Rund-um-Versorgung“) do các cơ sở quản lý trại. Các trợ cấp mà người khuyết tật nhận được ở đây là những trợ cấp đảm bảo cuộc sống (thực phẩm, chỗ ở, quần áo v..v) và các dịch vụ giúp đỡ hội nhập (như hình thức dịch vụ chăm sóc trong các hoạt động giải trí).

„**Tiền tiêu vật**“ („Taschengeld“) cũng thuộc về cung cấp sinh hoạt. Người trưởng thành sinh hoạt trong trại nhận mỗi tháng 107,73 Euro để mua sắm cho nhu cầu cá nhân. Đối với trẻ em số tiền tiêu vật sẽ được các cơ quan hữu trách của bang quyết định.

Thông thường các khoản chi phí trong trại được tài trợ do cơ quan trợ cấp xã hội cấp trên. Những người sinh hoạt trong trại cũng phải đóng góp một phần từ thu nhập của họ, kể cả khi thu nhập của họ nằm *dưới* mức giới hạn (xem chương H mục II), vì đã sinh hoạt ở trại thì sẽ tiết kiệm chi phí cho sinh hoạt tại gia đình. Tài sản của những người sinh hoạt trong trại chỉ được xét đến khi vượt quá giới hạn quy định.

Cha mẹ có con đã trưởng thành sống trong trại phải trả tối đa là 54,96 Euro mỗi tháng cho trại. Trong đó 23,90 Euro là tiền sinh hoạt phí trong trại và 31,06 Euro cho dịch vụ giúp đỡ hội nhập trong trại.

Đối với **Cha mẹ có con vị thành niên** có các quy định khác. Để các trẻ em có thể đi học, cha mẹ của các trẻ em phải trả tiền cho chỗ ở trong trại một khoản phí tương đương với khoản tiền tiết kiệm được trong chi phí cho sinh hoạt tại gia đình, cho dù trẻ em chưa đi học hay đã nhập học nhưng cần ở trong trại để có thể đi học. Như trong trường hợp ở gần nhà không có trường học cho trẻ em khuyết tật, vì vậy các trẻ em phải đến ở tập trung trong ký túc xá của trường khuyết tật. Lệ phí là khoản chi phí sinh hoạt đáng lẽ ra phải chi ở nhà (ăn uống, nước dùng, tiền tiêu vặt v..v), còn các khoản chi phí khác (ví dụ như tiền thuê nhà) cho dù các trẻ em có sinh hoạt ở nhà hay không cũng không có gì thay đổi. Khoản chi phí tiết kiệm được do đưa trẻ vào ký túc xá thường chỉ là chi phí vật phẩm tiêu dùng (ăn uống, nước, tiền túi vv.), trong khi những chi phí khác không phụ thuộc việc đưa trẻ ở nhà hay không. Mức tiết kiệm được phụ thuộc hoàn cảnh tài chính gia đình và số nhân khẩu trong gia đình sử dụng nguồn tài chính đó. Các gia đình mà cha mẹ có hoàn cảnh tài chính khá giả hơn, thì khoản chi phí tiết kiệm trên thực tế cũng sẽ cao hơn so với các trường hợp khác. Khi đưa trẻ về nhà vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc trong các kỳ nghỉ, khoản chi phí tiết kiệm được sẽ giảm đi.

2) Sinh hoạt ngoại trú có trông nom

Khi người khuyết tật sống trong căn hộ riêng của mình, nơi họ được trông nom bởi nhân viên của một tổ chức dịch vụ cho những người khuyết tật sống tự lập ngoại trú, trường hợp này được gọi là Ngoại trú có trông nom „ambulant betreutes Wohnen“. Ngoại trú có trông nom có mục đích giúp người khuyết tật vượt qua được mọi khó khăn trong sinh hoạt hàng ngày của mình (như hướng dẫn trong lĩnh vực kinh tế cư xá, tháp tùng đến các công sở, v..v).

Khác với các cơ sở nội trú, nơi mọi chi phí cho người sống trong trại đều được cơ quan quản lý đảm bảo, những người khuyết tật ngoại trú có người trông nom (ambulant betreuten Wohnen) phải tự thu thập gói dịch vụ cá nhân dành cho mình từ những nguồn tài trợ khác nhau. Chi phí nhà ở và mọi **chi phí sinh hoạt** (thực phẩm, quần áo, sở thích, v..v) đều phải trang trải từ thu nhập riêng và/hoặc từ trợ cấp cơ bản cho người già và người giảm khả năng lao động kiếm tiền (xem chương G mục II). Họ cũng cần trợ giúp của dịch vụ **Giúp hội nhập** (như dưới hình thức ngoại trú có trông nom) cũng như tài trợ của **Quỹ Bảo hiểm Chăm sóc** và/hoặc trợ giúp chăm sóc.

Giúp hội nhập và giúp chăm sóc là những tài trợ từ nguồn trợ cấp xã hội. Người khuyết tật phải đóng góp một phần hợp lý từ thu nhập và tài sản cá nhân của mình cho đến mức giới hạn nhất định để trả chi phí (xem chương H mục II). Với người khuyết tật đã trưởng thành, giới hạn chi phí chu cấp nuôi dưỡng con của cha mẹ là 31,06 Euro mỗi tháng.

L) Ngân quỹ cá nhân

Ngân quỹ cá nhân là một hình thức cung cấp dịch vụ đặc biệt. Quy định cốt lõi cho ngân quỹ cá nhân trong Bộ Luật Xã hội IX.

Khi một người khuyết tật đặt đơn xin một ngân quỹ cá nhân, người đó sẽ được nhận một khoản tiền nhất định và phải tự dùng số tiền đó để mua các dịch vụ mình cần. Người đó không bị hạn chế trong những cơ sở và dịch vụ nhất định mà có thể thuê thực hiện dịch vụ (như tháp tùng đi xem đá bóng) từ một cá nhân nào đó (như một người quen). Có sự khác biệt lớn khi nhận **cung ứng dịch vụ** gọi là **Sachleistung**.

Đó là một dạng cung cấp thông thường theo Luật xã hội. Cung ứng dịch vụ Sachleistung có nghĩa cụ thể là người khuyết tật được nhận từ một cơ sở dịch vụ giúp đỡ gia đình (FuD) những cung ứng như các biện pháp hỗ trợ hội nhập nhưng không phải tự trả tiền các dịch vụ cung ứng đó. Cơ sở chịu trách nhiệm trợ cấp xã hội sẽ trả chi phí cho FuD. Tuy người khuyết tật hưởng trợ cấp và được nhận tiền thông qua ngân quỹ cá nhân nhưng việc hạch toán các cung ứng dịch vụ Sachleistung được thực hiện giữa cơ sở trợ cấp xã hội và cơ sở cung ứng dịch vụ.

Người khuyết tật được hưởng tiêu chuẩn trợ cấp có **quyền yêu cầu** được nhận những trợ cấp có thể đưa vào ngân quỹ cá nhân để có tài khoản riêng. Trợ cấp có thể đưa vào ngân quỹ thường là những tài trợ từ các quỹ trợ cấp xã hội để giúp hội nhập (xem chi tiết chương H). Chỉ được có ngân quỹ cá nhân khi đáp ứng đầy đủ các **quy định của luật pháp**. Người khuyết tật nhận giúp đỡ hội nhập dưới hình thức ngân quỹ cá nhân với điều kiện thu nhập và tài sản của họ không vượt quá giới hạn nhất định (xem chi tiết chương H mục I và II) và đáp ứng được các điều kiện khác để nhận giúp đỡ hội nhập.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Liệu người quốc tịch nước ngoài có được nhận tài khoản cá nhân không, nếu có thì phải đáp ứng những điều kiện nào, cái đó hoàn toàn phụ thuộc vào ý định của họ muốn nhận cung cấp dịch vụ cụ thể nào. Thí dụ muốn nhận trợ cấp của quỹ giúp đỡ hội nhập để đưa vào ngân quỹ cá nhân, cần chú ý rằng nhiều người quốc tịch nước ngoài chỉ được hưởng quyền lợi này trong một giới hạn nhất định (xem chương H).

Chỉ được có ngân quỹ cá nhân khi có **đơn xin**. Không ai có thể bị bắt buộc phải lập ngân quỹ cá nhân. Đơn xin cần gửi đến các cơ sở có trách nhiệm trả tiền, là nơi chủ quản duyệt cấp trợ cấp xã hội cần thiết. Người khuyết tật muốn nhận giúp đỡ hội nhập dưới hình thức tài khoản cá nhân, phải nộp đơn xin tại sở xã hội.

Những người đang sử dụng ngân quỹ cá nhân, không nhất thiết phải vĩnh viễn bị ràng buộc vào hình thức này. Người khuyết tật có thể trở lại nhận các cung ứng phi tiền tệ, nếu nhận thấy việc quản lý chi tiêu tiền mặt là quá sức đối với họ.

Tài liệu tham khảo:

- Bundesverband für körper- und mehrfachbehinderte Menschen e. V.
Hiệp hội Người khuyết tật - tàn tật Liên bang (xuất bản):
Ngân quỹ cá nhân - tự mua dịch vụ và trợ giúp!

M) Cơ quan trả chi phí

Đã rõ từ các chương trước, nước Đức có rất nhiều cơ quan cấp tiền cho các dịch vụ xã hội (như Quỹ Bảo hiểm chăm sóc, Quỹ Bảo hiểm y tế, Sở lao động liên bang, các quỹ trợ cấp xã hội vv.). Cơ quan cấp tiền dịch vụ xã hội nào (sau đây chỉ sử dụng thuật ngữ "cơ quan trả tiền") nhận chi phí cho dịch vụ cụ thể nào, cái đó thường phụ thuộc vào loại dịch vụ. Một số dịch vụ có khi thuộc trách nhiệm trả tiền của nhiều cơ quan (như trợ giúp trong mua sắm và bảo trì một căn hộ phù hợp người khuyết tật, xem chương K mục I).

I) Cơ quan trả chi phí cho người bị khuyết tật vì nguyên nhân đặc biệt

Trong một số trường hợp, nguyên nhân gây ra khuyết tật là lý do mấu chốt để trả lời câu hỏi, cơ quan nào chịu trách nhiệm trả tiền các chi phí (theo nguyên tắc nhân quả). Nếu như khuyết tật do tai nạn lao động, tai nạn ở trường học, ở nhà trẻ hoặc do một tai nạn giao thông liên quan đến việc làm (như trên đường từ nhà đến công sở hoặc từ công sở về nhà), trong trường hợp này, cơ sở chịu trách nhiệm trả tất cả chi phí cho hậu quả tai nạn là Quỹ Bảo hiểm Tai nạn Bắt buộc. Nếu nguyên nhân gây ra khuyết tật là hành động bạo lực, hay thiệt hại do tiêm chủng, cơ quan có trách nhiệm trả tiền là các Sở Thương binh Xã hội.

II) Xác minh cơ quan có trách nhiệm trợ cấp

Khi một loại trợ cấp xã hội thuộc trách nhiệm trả tiền của nhiều cơ quan, người khuyết tật thường bị gửi từ cơ quan này sang cơ quan khác, trước khi họ nhận được trợ cấp cần thiết. Để ngăn chặn điều này trong thực tế, Bộ Luật Xã hội số IX có nói rõ thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm tham gia trợ cấp.

N) Luật sự vụ pháp lý

Các quyết định của cơ quan trợ cấp xã hội, các Quỹ Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm Chăm sóc, Sở Thương binh Xã hội, Quỹ Bảo hiểm Hưu trí và các cơ quan tài trợ dịch vụ xã hội khác đều chịu sự kiểm sát của các tòa án xã hội.

I) Thủ tục khiếu nại

Để phản đối các quyết định không đúng, trước hết phải có đơn khiếu nại gửi đến cơ quan tài trợ dịch vụ xã hội có trách nhiệm, trong thời hạn pháp luật quy định. Nếu quyết định có phần giải thích về **quyền khiếu nại**, thì phải khiếu nại trong vòng một tháng tính từ lúc nhận được văn bản. Nếu thiếu phần giải thích quyền khiếu nại, có thể khiếu nại trong thời hạn một năm. Để chứng minh việc giữ đúng thời hạn khiếu nại, nên gửi đơn khiếu nại bằng thư bảo đảm và có biên nhận gửi lại.

Nộp đơn trong thời hạn khiếu nại chưa cần phải nêu lý do. Trước hết chỉ cần nói rõ là không đồng ý với quyết định của cơ quan tài trợ dịch vụ xã hội. (Thí dụ: "Với đơn này tôi phản đối quyết định ban hành ngày...Lý do phản đối sẽ được gửi sau"). Văn bản của các công sở luôn là quyết định cho các trường hợp cá nhân, vì thế trong phần **lý do** của đơn khiếu nại cần đi sâu nhất vào hoàn cảnh cá nhân trong từng trường hợp cụ thể.

Cơ quan tài trợ dịch vụ xã hội sẽ xem xét các sự kiện và quy định của pháp luật để kiểm tra lại đơn khiếu nại. Sau đó, hoặc là chấp thuận đơn khiếu nại hoặc đơn khiếu nại bị bác bỏ bởi một quyết định sau khiếu nại.

II) Khiếu tố

Để chống lại một quyết định sau khiếu nại của cơ quan tài trợ dịch vụ xã hội, có thể khiếu tố trước Tòa án Xã hội. Nếu quyết định không có phần giải thích **Quyền khiếu tố**, có thời gian để khiếu tố là một năm. Nếu quyết định sau khiếu nại có giải thích quyền khiếu tố, đơn khiếu tố phải nộp trong thời hạn một tháng. Thời hạn được tính từ thời điểm nhận được quyết định sau khiếu nại.

Do phiên sơ thẩm tòa án xã hội không bắt buộc phải dùng luật sư, nên người khiếu tố có thể tự làm đơn khiếu tố và có mặt để trả lời trong phiên thẩm vấn. Trong trường hợp có người trợ lý về pháp luật, người đó sẽ phải thực hiện chức năng của mình.

O) Trợ lý về pháp luật

Trợ lý về pháp luật là đại diện pháp lý cho một người trưởng thành. Trợ lý pháp luật được quy định trong Bộ luật Dân sự (BGB).

Ở nước Đức, được xem là trưởng thành khi tròn 18 tuổi. Trưởng thành có nghĩa là, từ thời điểm này có quyền lợi và trách nhiệm của một người trưởng thành và tự chịu trách nhiệm về mọi hành vi của bản thân mình. Một trong những hậu quả pháp lý ràng buộc quan trọng nhất, là khả năng giao dịch. Khả năng này cho phép người trưởng thành ký chứng nhận các hợp đồng có tính pháp lý, như hợp đồng lao động, mua bán hoặc thuê mướn.

Khi một người đã đủ tuổi trưởng thành, do khuyết tật không có khả năng để giải quyết hoàn toàn hoặc một phần công việc của mình, tòa án giám hộ sẽ bổ nhiệm cho người đó một người trợ lý về pháp luật. Sự bổ nhiệm của tòa án chỉ cho phép giải quyết các **nhóm công việc** cần có sự trợ lý pháp luật. Thí dụ một người khuyết tật, một mặt tự quản lý chi tiêu tiền riêng của mình, nhưng mặt khác lại thiếu khả năng viết văn bản trả lời các công sở, hoặc không giữ đúng các kỳ hạn cần thiết để đi khám bệnh. Trong trường hợp này, người trợ lý chỉ giải quyết nhóm công việc liên quan đến các công sở và chăm sóc sức khỏe, nhưng không được giải quyết nhóm công việc về trông nom tài sản. Người trợ lý pháp luật chỉ thay mặt người khuyết tật giải quyết các nhóm công việc được giao, trong và ngoài tòa án.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Về nguyên tắc, khả năng giao dịch của một người quốc tịch nước ngoài được đánh giá theo pháp luật của nước người đó. Việc xét các điều kiện để chỉ định người trợ lý về pháp luật cho một người quốc tịch nước ngoài đã trưởng thành chủ yếu căn cứ vào pháp luật của nước người đó.

Người khuyết tật có **quyền đề cử** người trợ lý cho mình. Tòa án cần đáp ứng đề cử này, nếu thấy không trái với lợi ích của người cần trợ lý. Nếu như họ không đề xuất bất cứ ai, tốt nhất là chỉ định thân nhân của họ như cha mẹ, con cái, vợ hoặc chồng, nếu việc này không trái ngược với mong muốn của họ.

Những người tình nguyện làm trợ lý cho người túng quẫn, chẳng hạn như cha mẹ của trẻ em khuyết tật đã trưởng thành và túng quẫn, sẽ được nhận bồi hoàn phí tổn hoặc **phụ cấp phí tổn**, mà hàng năm họ có thể đệ đơn xin tại Tòa án địa phương hữu trách. Có thể xin thanh toán tất cả các chi phí có chứng từ chứng nhận (bồi hoàn phí tổn), hoặc yêu cầu cấp phụ phí bình quân, hiện tại là 399 Euro, mà không cần nộp các chứng từ (phụ cấp phí tổn)

Đọc thêm:

W. Zimmermann, Sách tư vấn về Luật chăm sóc, Giúp đỡ cho người cần trợ lý và người trợ lý, xuất bản lần 10, München 2014

P) Di chúc cho người khuyết tật

Luật thừa kế quy định ai được thừa kế tài sản một người sau khi người đó chết, những gì xảy ra đối với tài sản và ai sẽ trả các khoản nợ để lại. Luật thừa kế là một phần của Bộ luật Dân sự (BGB).

Người khuyết tật nhận trợ cấp xã hội, phải sử dụng tài sản mà họ được thừa kế, để trang trải các nhu cầu sinh hoạt của mình. Khi tài sản đã được sử dụng đến mức giới

hạn là 2.600 Euro, cơ quan trợ cấp xã hội có trách nhiệm cấp phát tiếp trợ cấp xã hội. Nếu cha mẹ muốn cho con bị khuyết tật thừa kế tài sản vật chất có giá trị, nên lập di chúc có tên là Di chúc cho người khuyết tật „Behindertentestament“. Qua đó có thể ngăn được Sở Xã hội can thiệp vào tài sản để lại. Trọng tâm các phần di chúc cho người khuyết tật là chỉ định họ thành người thừa kế trước tiên và **chỉ định việc thực hiện di chúc**. Vì những chỉ định phải đi vào chi tiết nên rất phức tạp, các bậc cha mẹ cần được luật sư tư vấn trong bất kỳ trường hợp nào.

Chỉ dẫn cho công dân quốc tịch nước ngoài:

Tài sản của một công dân quốc tịch nước ngoài sống ở nước Đức sẽ chuyển giao cho ai khi công dân đó qua đời, về nguyên tắc là theo luật pháp của nước người đó. Nhưng luật pháp nước đó có thể lại chỉ dẫn phải áp dụng luật pháp của nước Đức. Liệu người quốc tịch nước ngoài có thể lập di chúc cho người khuyết tật „Behindertentestament“ theo luật thừa kế của nước Đức hay không, trường hợp này vì vậy cần có sự xem xét kỹ lưỡng của luật sư.

Đọc thêm:

Bundesverband für körper- und mehrfachbehinderte Menschen e. V

Hiệp hội Người khuyết tật - tàn tật Liên bang (xuất bản):

- Cho người khuyết tật hưởng thừa kế
- Trường hợp thừa kế - Phải làm gì?

Ở đây bạn có thể đặt mua các sách, tài liệu tham khảo và hướng dẫn đã được chỉ dẫn trong tài liệu này tại:

Bundesverband für körper- und mehrfachbehinderte Menschen

Hiệp hội Người khuyết tật - tàn tật Liên bang

Brehmstraße 5-7

40239 Düsseldorf

info@bvkm.de

Bundesarbeitsgemeinschaft der Integrationsämter und Hauptfürsorgestellen

Tổ chức Hợp tác các Sở Hội nhập và Cơ sở chăm lo xã hội Liên bang

Postfach 4109

76026 Karlsruhe

bih@integrationsaemter.de

Bundesvereinigung Lebenshilfe

Liên hiệp Cứu trợ Liên bang

Raiffeisenstr. 18

35043 Marburg

bundesvereinigung@lebenshilfe.de

Deutsches Studentenwerk

Informations- und Beratungsstelle Studium und Beruf

Tổ chức Giúp đỡ Sinh viên ở Đức

Phòng Thông tin - Tư vấn Học tập và Nghề nghiệp

Monbijouplatz 11
10178 Berlin
studium-behinderung@studentenwerke.de

Khi cần các tài liệu "Khuyết tật và Thẻ khuyết tật" và "Trợ giúp tham gia đời sống lao động và nghề nghiệp và Bù thất thiệt cho người khuyết tật (nặng)" có thể liên hệ với:

Rheinland Kultur GmbH
Abtei Brauweiler
Postfach 2140
50250 Pulheim
lager@rheinlandkultur.de

Hiệp hội Người khuyết tật - tàn tật Liên bang là một tổ chức phi lợi nhuận, tài chính của hội hoàn toàn từ quyên góp, lệ phí hội viên và các trợ cấp từ nguồn công cộng. Chúng tôi sẽ rất vui mừng nếu Quý vị ủng hộ công việc của chúng tôi bằng một khoản quyên góp. Tài khoản quyên góp của chúng tôi là:

Tài khoản quyên góp:

**Bundesverband für körper- und mehrfachbehinderte Menschen
IBAN: DE69 3702 0500 0007 0342 03
BIC: BFSWDE33XXX
Bank für Sozialwirtschaft**